Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

NĂM THỨ MƯỜI BỐN — SỐ THỨ 2/88 — NGÀY THỨ SÁU 2 JUILLET 1926

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

	HANOI						
	Giới hạn trong thành phố Hanoi	Ngoại ô	Các tỉnh	Giới hạn ngoài Đông-Pháp	Ngoại quốc	Nước Pháp	Nước ngoài
Một năm.	6$00	6$90	6$30	6$30	6$60	12$00	
Các làng và các công-sở	»	8.00	8.00	8.00	9.00	»	
Sáu tháng.	3.00	3.50	3.20	3.20	3.30	6.00	
Ba tháng.	1.50	1.75	1.60	1.65	1.65	3.00	
Một tháng.	0.50	0.60	0.55	0.55	0.60	1.00	

Le abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur 61-63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur : P. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VINH
Rédacteur en chef : PHAM-HUY-LUC
Administrateur gérant : NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphiques : TRUNG-BẮC-TÂN-VĂN HANOI
TÉLÉPHONE N° 180

ANNONCES
Décomptées à raison de 0$ligne au centimètre de hauteur, sur 0m065 de large.
4e page — Une seule insertion. . . . 0$30 le c/m
Par contrat annuel
Par centimètre et par insertion. . . . . 0$15 le c/m
Réclame dans la 1re page. . . . 2$ la ligne
Annonces judiciaires et légales. 1$50 le c/m
On traite à forfait pour les contrats importants.

Nghề buôn với đàn-bà nước ta

Nghề buôn ở nước ta, từ xưa đến nay, hẳn hết là ở trong tay người đàn-bà cả. Kể từ lúc nước Pháp chưa đặt bảo-hộ ở xứ này là lúc người Âu-Mỹ chưa đem cái gương buôn to bán lớn soi tỏ cái chỗ khờ dại cho người mình, là lúc sĩ-phu trong nước còn đương sống say chết mệt trong đám hư văn, còn deo lấy một cái ý-kiến rất hẹp-hòi, bi nghề buôn là mạt-nghệ, cái tiếng « anh lái » cho là cái tiếng đê hèn nhất trong xã-hội, ai đã có tai mắt thông minh, tự-phụ là đường-đường nam-tử, thì còn mang cái chí-nguyện cao-khoa hiển-hoạn, nhờ lộc nước, hưởng ơn vua, không được nữa thì giở trò nào lý, nào số, nào nho, nào y cũng nặt-ngưởng làm thầy, tự cao với những phường thị-tinh, chứ nói đến cán cân quả tạ thì ai đã chịu cho là một việc đáng nên làm; trong lúc ấy thì việc giao-dịch ở xứ này, ai là người buôn ngược bán xuôi, ai là người buôn Tần bán Sở, tự tay ai sáng lập, tay ai chủ-trì mà cũng có thương-điếm mở khắp nơi, thương-thuyền đi cùng chỗ? chẳng là bởi cái công trì trù ác toán của cánh quần sồi ta dư? Cho đến ngày nay, tuy cái phong-trào thương-chiến trong thế-giới đã tràn ngập đến cái bờ cõi bể quan tỏa cảng mà làm cho ta phải hoảng mắt kinh hồn, cái mê mộng trọng-sĩ khinh-thương đã tỉnh dậy mà không còn ôm được cái ý-kiến hẹp-hòi như trước nữa, trong khoảng mươi lăm năm gần đây, người trong nước đã đều biết lấy việc buôn làm trọng; ngoài cái bọn buôn đàn-bà ra, ta cũng đã có được ít nhiều ông chủ xưởng nọ, ông chủ hiệu kia, cũng đã có ông làm nên giàu có hiển-hách, danh-giá lừng-lẫy về nghề buôn; nhưng nói về phần số nhiều, thì nghề buôn ở nước ta, đàn bà vẫn còn chiếm đến một phần lớn, có thể nói rằng, đàn bà nước ta có cái khiếu trời cho, cái tính di-truyền, cái học kinh-nghiệm về sự buôn để cũng đua đuổi chốn thương-trường, thì thật là một cái trợ-lực rất lớn cho thương-nghiệp nước ta sau này vậy.

Và lại từ khi sau trận đại chiến-tranh đến giờ, các nước trong thế giới đều lo về nỗi kinh tế hiểm-nghèo, dân dấy đều thịnh xướng cái chủ-nghĩa nói đàn-bà cũng nên có chức nghiệp mưu sinh, không được làm một hạng người bạn thực với đàn ông như trước nữa. Đàn bà nước ta đã sẵn có cái chức-nghiệp rất chính đáng là cái chức nghiệp doanh-thương, chẳng những không phải là một hạng người bạn thực với đàn ông, mà lại là một hạng người phù tá cho đàn ông rất quí nữa, thì cái tiền-đồ kinh-tế nước ta chẳng là đáng mừng lắm dư?

Ôi! nói đến đây mà ta không thể không hỏi-tổ đến cái tư-cách bọn tân nữ-lưu ta bây giờ, cái tập-thượng xa-xỉ ngày một dữ, cái đồi-phong dâm-đãng ngày một cao, mệ hoặc về cái tự do cản, chim đắm về cái văn-minh giả, lấy tân-tiện siêng-năng làm hủ, lấy ăn chơi sung-sướng làm sang; trong khuê-các phần nhiều thấy những người sành bài bạc, bợm giăng hoa mà ít thấy những người tài mưu giỏi bán; cái khiếu trời cho, cái tính di-truyền, cái học kinh-nghiệm về nghề buôn như những bậc hiền-thê thục-nữ ta trước, có lẽ đến dần dần biến chủng mất mà thành ra những cái khiếu cái tính, cái học chi chi.

Mong rằng bọn tân-nữ-lưu ta sau này theo cái gương tốt của những bậc hiền-thê thục-nữ trước, cố giữ lấy cái khiếu trời cho, cái tính di-truyền, cái học kinh-nghiệm về nghề buôn, ngoài sự học phổ-thông, tập thành cái tư-cách làm vợ làm mẹ nên nghiên-cứu những trí-thức về thương-học đời nay, đừng bỏ mất cái nền nếp siêng-năng tằn-tảo, mà trừ tuyệt hẳn cái tập-thượng dâm-dật xa-hoa, đua nhau về đường buôn bán đảm-đang, thì thật là một cái hi-vọng rất tốt cho thương-giới nước nhà vậy.

T.

Hoa Đào Trước Gió

(MẠN-THANG TÍNH NỮ-LANG)
(Nghĩa-hiệp tiên-thuyết)

Sách dày non 300 trang. Giá bán 0$65. Cước phí 0$20. Mua buôn trừ 15 phần. Thư và Mandat tìm gởi cho:

M. BÙI-XUÂN-HỌC
Trung-Bắc Tân-Văn, Hanoi.

L.150

MỘT NHÀ GIẢI PHẪU VÔ TÂM

Mới đây các ông lang ở một nhà thương ở Cologne có đem chiếu điện xét sơ-tỉ một người đau, thì thấy trong dạ dầy người ấy có một cái kéo cắt.

Sau xét ra mới biết kéo ấy là do một nhà giải-phẫu mổ cho người ấy trước đây bỏ quên trong có-thể người ta. Câu chuyện này cũng như chuyện trước đây có một nhà giải-phẫu bỏ quên một cái bao tay bằng cao-su trong bụng người ấy sau lại phải mổ lấy ra, người đau mới khỏi.

Việc Thế-giới

(ĐIỆN TÍN)

Ngày 29 Juin 1926

Nước Pháp với Tây-ban-nha

Tại cuộc hội-nghị Pháp-Tây đã xét xong việc ấn-định cải nỗ-phận những người Riffains bị bắt. Bọn ấy sẽ phân làm nhiều bọn, mỗi bọn được đãi một khác.

Việc nước Anh

Hạ nghị-viện nước Anh bỏ 355 vé đối với 163 vé phản-kháng một khoản của đảng lao-động xin khỏi bàn dự-án về việc một ngày làm việc tám giờ. Bản dự án ấy tuy-tiên đọc đến lần thứ hai, thì được nghị-viện ưng chuẩn.

Việc nước Bỷ

Bản giao ước ngày 2 Novembre 1865 của hai nước Bỷ và Trung-hoa, định rằng cứ 10 năm, hai nước lại có quyền xin thay đổi cái khoản. Vì vậy quan sứ-thần nước Trung-hoa có ở ý với nước Bỷ đến tháng octobre này, chánh phủ Trung-hoa muốn xin hoãn cải lại các điều khoản trong giao ước. Chánh-phủ Bỷ đáp rằng sẵn lòng bàn với Trung-hoa về việc ấy, song có nói hãy nên đợi xem các hội-đồng quốc-tế do cuộc hội-nghị Washington Trung-hoa đặt ra đã xét việc Trung-hoa quyết định ra làm sao.

Việc nước Đức

Nước Đức đã ưng-chuẩn bản giao ước Đức Nga.

Việc nước Ý

Hội đồng các quan thượng-thư nước Ý đã ưng-chuẩn một bản dự án luật-pháp cấm xây những nhà cửa xa xỉ, cấm mở các hàng cà-phê, các nhà ngủ đắm; bọn sẽ các bàn được đặt ra sau sát; cho phép các chủ tăng giờ làm việc mỗi ngày một giờ, kể bước từ ngày 1er novembre này các xe ô-tô phải đóng một nửa rượu cồn và một nửa dầu xăng.

Tại hội Vạn-quốc

Ban phụ tại hội-đồng dự bị cuộc hội nghị thanh giảm quân bị đã ấn định sơ-tỉ chuẩn-đích về việc tính các binh khí trên bộ. Trong bản dự-án về việc ấy có nói trong khi so sánh các khí-giới trên bộ của các nước phải tính đến cái thời giờ cần dùng cho một xứ để động-binh, để luyện tập và tự-hợp quân lính, để chở, hoặc mua khí giới, lại phải tính cả cái tình thế chính-trị và địa-dư, cái tình thế đường giang giới, và cái tình-thế kỹ-nghệ, và tài chánh từng nước. Về phi binh, thì lấy số tổng-cộng đồng-lực, số người hoa-tiêu, và số tàu bay làm chuẩn đích. Có 11 vé ưng bản dự án ấy, nước Anh nước Đức, Hoa-kỳ và Hi-lạp không ưng.

Việc nước Nhật

Bầy tàu kẻ cướp Trung-hoa vào một nhà máy sợi Nhật ở Phụng-thiên giết một người gác, và cướp 29 000 viên.

Người Hoa-kỳ tên là Vocls đi vòng thế-giới hiện đương ở Mãn-châu, ngày 3 juillet sẽ tới Yokohama, đến đây sẽ xuống tàu ngay về Hoa-kỳ. Người kỹ tinh đi cả thảy 34 ngày, vòng xong thế-giới, lại về đến New York, như vậy nhanh hơn một người đi trước đây được 4 ngày.

Việc ở Ú-đi-lí-é

Tàng-lăng Murray bị nạp. Hai chiếc tàu điện cùng nhau ở Melbourne ngày 27 juin. Có 24 người bị thương. *(Indopacific).*

Giải đáp những điều pháp-luật

LỜI HỎI. — Thưa ngài tôi là thư-ký làng H tỉnh Sơn-tây, có lời nhờ quý báo làm ơn chỉ giáo cho một việc sau này:

Duyên làng tôi có đứa con gái, trước nó đã lấy tên Đ. rồi, mà nay lại thấy nó đem tên B. đến để trước bị giá thú, tôi hỏi nó trước đã có chồng rồi sao nay lại lấy tên B thì nó nói rằng: tôi có giấy giá cầu đây rồi, mà giấy ấy thì không có lý-trưởng thị-thực, thì có trước-bạ được không?

LỜI ĐÁP. — Lí-dị phải có án của tòa án đệ nhị cấp cho mới được; vì đã giấy nhận thực của người chồng có thị-thực lý-trưởng thị-thực nữa cũng không có giá-trị. Hễ người đàn-bà ấy có giấy trích-lục của tòa án cho lí-dị đưa trình ông thì ông mới có phép vào sổ được.

Ông nên nhắc cho người đàn-bà ấy biết điều 205 bộ Hình-luật Bắc-kỳ như sau này:

« Người đàn-bà nào hiện đương có chồng — không cứ là vợ cả hay vợ lẽ — mà tự tiện hôn mà đi lấy chồng khác thì phải phạt giam từ 1 năm đến 5 năm và có thể xử phạt bạc từ 7 đồng đến 200 đồng ».

Pa. h-L.

Cái phương-pháp bảo-dưỡng nhi-đồng

Đứa trẻ mới lọt lòng ra thì phải quan phòng dưỡng dục cho nó những thế nào?

Trẻ con mới lọt lòng ra: lèn yếu, không được như người lớn, mà bảo cho ăn bột ngay được, và không nên để cho ai nuôi thay người mẹ nó được. Chỉ trừ ra một đôi khi người mẹ đau ốm nặng quá hay mắc phải bệnh gì truyền-nhiễm thì mới phải phá thác cho người ta đem nó đi nuôi một nơi để đứa bé khỏi lây bệnh của mẹ nó và để cho người mẹ được tinh-dưỡng.

Vậy đứa bé mới lọt lòng ra thì cần nhất là người mẹ nó nuôi lấy nó, đừng nên nhỏ và trong sáu bảy tháng đầu, và trong hạn đó không nên cho ăn gì ngoài sữa cả. Vì chỉ có sữa mới là thứ ăn thích hợp cho tì-vị và dễ tiêu hóa. Nhưng cần nhất là sữa của người mẹ thì tốt hơn, xem sau này thì hiểu.

Lúc đứa bé chưa được bảy tám tháng, khi cùng ra mới phải nuôi vú hay cho ăn sữa ngoài. Lúc cần phải cho ngoại-thực thì nên nuôi vú, nếu không có vú tốt thì bấy giờ mới phải dùng đến sữa để sữa bò.

Phải biết rằng đứa bé lúc bấy còn là ấu-trùng (foetus) ở trong lòng người mẹ thì khi huyết của người mẹ lưu thông sang để nuôi dưỡng cho thân thể nó, thế mà lúc lọt lòng ra lại không cho nó bú sữa của người mẹ, lại dùng ngay sữa của người khác, hay dùng đến cách ngoại-thực ngay như là cơm cháo, khác hẳn khi huyết của mẹ nó, thì tì-vị nó ăn những chất ấy vào không được thích hợp thì tiêu hóa khó khăn, bài thế mà nó mất lên bình thường lên được. Vậy đứa bé đó sau này là một hạt giống xấu. Nuôi trẻ, cho nó ăn tức là bồ dưỡng, tức là cho uống thuốc bổ, nếu dùng không tráng cách nghĩa là dùng vật thực không thích hợp với tạng trẻ, không phải thời kỳ; tức là dùng thuốc bổ không phải thuốc, không tráng cách.

Nếu kém thì vô bổ, nếu quá thì thiệt mạng. Vậy cho trẻ ăn phải cách, thì sự tiêu hóa được bình thường, vô bệnh tật, tầm bổ bằng vật thực quí sẵn, nó thì bạn chẳng mất sự tiêu hóa, sinh ra lắm bệnh tật, nhưng nào mất có rõ ràng thấy ngay được đâu, mà bảo biết đường mà tránh ngay: khôn [illegible] hơi nặng, chưa kể hiểu thấp, nuôi hiện thời chỉ lấy hoa-thức mà phân đoán, cho hiểu một đời sau thì vẫn lấy sự quan nghiệm mà xét tạng hư. Làm điều gì của các cụ tiền bối dạy con cháu từng đúng sự thực lắm, là không nên khinh nhờn: làm điều chi thấy nói mà không thấy xảy ra sự nguy, nên bảo cho là hão huyền, nhưng người chịu quan nghiệm thì lão bấy giờ cho là thật, mà hồi lại thì đã quá lắm rồi. Phần nhiều người hay sợ sài, vì tính nết của mình không tu sửa, nên thành ra một cái thói quen, lưu truyền cho nòi giống, sau dần thành ra phong tục. Cái phong tục đó: cái đẻ thì nhiều mà sài hay thì ít, vì mình đã trót sợ sài từ lúc đầu tiên, nên làm cái gì không được vỡ ra, nên càng làm sai đi. Cơ quan trong thân thể, của giời đất làm ra thật lắm sự kì mật như là tóa học, cách vật, chỉ chịu học chịu ngoài thì mới vỡ ra được. Tuy sách nói: chẳng đứa trẻ mới đẻ ra mà [illegible] mà vẫn sống và sinh bệnh, thế mà lắm người, vì một việc gì rõ ràng không thể ngờ theo sách dạy được, bảo cũng thấy con đói khóc, không ăn mà ra gì cho con ăn được, vậy lấy miếng cơm nhà cho con ăn, một lần cũng sao! hai lần chẳng sao! người khác thấy thế lại đã làm là được, thế cho nên các điều dạy bảo phí đi mất cả là thế. Một người làm mà thấy sự làm đó không hiển hiện ngay ra sự gì nguy thì một vạn người tin ngay: thì nghĩa lý trong sách đều là vô dụng. Nhưng cũng bởi đã dẫn sự mình làm sai thì bại ngẫm ki không tại nào mà biết ngay được. Giống người thì ăn cơm, ăn thịt mà trăn bò thì ăn rơm ăn cỏ, sao cũng sống khỏe khoắn, cũng nặng, thế thì phải xét cái hột cơm cái miếng thịt, và ngẫm cỏ, cây rơm tiêu hóa ra làm sao ở trong tân thể động vật, và ích lợi mấy thứ ra sao? Nào ai đã hiểu đâu, biết đâu sự lợi, biết đâu sự hại mà tránh, vậy công việc ta làm tất toán cộp nhặt điều trông lấy mà thôi, nên sự nại ngẫm ở trong đó không biết được.

Phong hóa nước mình trọng điều hương khói tức là yêu đương con cái, thế mà không chịu tìm cách bảo dưỡng và bảo tồn lấy mầu huyết của mình sinh ra, thì sao gọi là biết thương con cái...? Thà là bỏ mẹ nuôi con tức phải là một ông thầy sáng-suốt, nếu nhầm nhọt đều gì là hại đến tính mệnh đứa bé.

Vậy nuôi trẻ không thể cẩu thả được! Đương ăn ít mà cho ăn nhiều ngay cũng không nên, đương nóng mà bắt lạnh ngay cũng thế. Trước đẻ sau khó, lúc bé cho ăn sữa, lúc lớn phải cho ăn cơm: nhưng lúc giao thời đó phải tìm cho ra cái mối thông, thì cái thân thể mới chịu dụng được.

Cho trẻ ăn gì mà nó chẳng phải ăn, nhưng phải biết rằng, những vật thực cho nó ăn có hợp với tạng nó, thì mới có tinh lợi, đến như người nhớn, không ăn quen một vị gì, đến lúc ốm cũng cần kíp tiêu thay, nhưng thế thì một là sinh bệnh thứ có bỏ đấy, huống hồ đứa trẻ chưa quen ăn những vật thực người lớn ăn, mà cho ăn thì chịu sao nổi? Cũng qua mình làm dụng cái tạng của nó mà cho nó ăn thôi, nhưng mà muốn cho nó ăn mà không sợ xảy ra sự gì, thì cũng không khó, chỉ cần phải biết lợi dụng là được...!

Vậy nuôi trẻ mà muốn cho nó ăn cơm ăn cháo thì trước phải tập cho nó ăn dần dần, phải xem thời kỳ của đứa trẻ, nó đã có răng ăn được chưa, phải chọn từng thức ăn cho nó. Trong lúc nó đương quen bú thôi, mà muốn cho nó ăn cơm, thì là cái lúc d o t i i đó rất là quan hệ.

Trước hết cái gì cũng phải theo lẽ tạo hóa: Đứa trẻ mới lọt lòng ra mà cho ăn ngay t it, thì cũng như đứa trẻ mới mấy tuổi đầu mà bắt đứng mà [illegible] nhưng mà nếu vậy thì hại cho sức lực của nó sau này, thời có p ải như cái quc mà bảo nó không c ịu được nặng thì nó cũng ngay cho mình biết.

Đứa bé mới lọt lòng ra được mấy tháng cũng thế, phải tìm, phải chọn thức ăn hợp một sức nó mới được, vậy thời thức ăn, lúc sơ sinh thì chỉ có sữa là vật thực đủ hết mạnh lực nuôi nổi thân thể và hợp mới bộ máy tiêu hóa chưa hoàn toàn của đứa trẻ.

(Còn nữa) Tương

VIỆC HANOI

Báo tăng giá

Kể từ ngày 1er août 1926, giá bán lẻ tăng lên mỗi số . 0$04
giá bán cả năm . . . 8.00

Gửi ra ngoài cõi Bắc-kỳ, Trung kỳ và Ai-lao phải tính

Báo sẽ in ra mỗi ngày 6 trang là ít. Kể từ ngày 15 juin trở đi, ai muốn mua báo theo giá cũ đều phải trả tiền trước cả. Còn các giấy gởi mua chịu thì bản quán không bán.

Thời-tiết

7 giờ	30 độ
15 giờ	33 độ

Giá thóc gạo:

Gạo hạng nhất, một tạ	10$20
nhì,	9 60
ba,	9 15
Thóc hạng nhất,	5 55
Bắp ngô	4 55

Giá bạc. — Kể từ ngày 2 Juillet 1926, giá bạc ở kho Nhà nước định là 1$ 70.

Thị giá quốc trái.

Ngày 29 Juin 1926

3 %,	hoàn dần	511.00
3 ½ %,	hoàn dần	»
4 %,	vĩnh viễn 1917	431.20
4 %,	» 1918	431.00
5 %,	» 1920	601.50
5 %,	hoàn dần 1920	681.75
4 %,	» 1925	921.80

Ngày 1er Juillet 1926

3 %,	vĩnh viễn	461.50
5 %,	1915 1916	481.80

Việc tiêm thuốc trừ dịch. — Bấy nay tỉ tòa Đốc-lý ngày nào cũng vẫn có tiêm thuốc trừ dịch cho người tây và tại nhà thương bảo-hộ ngày nào cũng vẫn có tiêm thuốc trừ dịch cho người Nam, trong những giờ đã đăng báo trước.

Tính ra từ ngày 12 đến 30 Juin, tại tòa Đốc-lý, có thấy có 516 người Tây đến tiêm thuốc và tại nhà thương có thấy có 5 105 người Nam đến tiêm lần thứ nhất và 3.272 người tiêm lần thứ nhì rồi.

Việc các giáo chức nhà nước đợi học tư. — Vừa rồi, quan Học-chính tổng-thanh-tra có thu các giáo-chức nhà nước đợi học tư, đại ý rằng phàm các giáo chức nào cần nhà nước, nếu không có phép của quan Học-chính tổng thanh-tra cho thì ấm nấn không được đợi học tư, dù đợi cách thức thế nào cũng không.

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Do Võ Phi Hùng Cứu Hồ Petrus Ký (67-74), tặng Huỳnh Chiêu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Tòa Lãnh sự Nhật bản đem tên Hanoi. — Chính-phủ Nhật-bản đã thương hiệp cùng chính-phủ Pháp, đem tòa lãnh sự Nhật ở Hải-phòng trước lên Hanoi, và đặt làm tòa Tổng lãnh-sự Nhật-bản ở đây.

Chừng đến ngày 10 juillet này, thì tòa Lãnh-sự Nhật sẽ dọn lên Hanoi, ở tạm tại khách-sạn *Hôtel Métropole*.

Tin Long-châu. — Một người nước Anh là M. Phillips 23 tuổi, đại-biểu cho hiệu dầu hỏa Asiatic-Pétroleum hội sẽ cướp giật chất tại Quảng tây vào giữa Long-châu và Thái-bình-phủ trong quãng đầu tháng sáu tây mới rồi. Nguyen ngày 25 tháng năm trước M. Phillips đi thuyền ở Long-châu xuống định về Nam-ninh. Không rõ bọn giặc khách làm sao mà lại bắn chết ông ta, rồi vứt xác xuống sông, mấy hôm sau thấy trôi ở gần Thai-binh-phủ.

M. Hà-ling là quan thương-thánh Anh đã đưa tử thi về Nam-ninh làm lễ tống táng.

Bình lính ta ở Pháp về. — Chuyến tàu *Chantilly* ở Marseille khởi-hành ngày 24 juin mới rồi có ở về Đông-dương 2 viên độ, 4 người cai và 68 người lính khố đỏ ta.

Ngạch quan lại. — M. Dương-văn-Thuật, tri-huyện Gia-Viễn (Ninh-Bình), nay đổi đi huyện Phù-ninh (Phú-thọ).

M. Nguyễn-sĩ-Vinh, tri-huyện Phù-ninh nay đổi đi huyện Hạc-trì (Phú-thọ).

M. Đào-trọng-Hướng, tri-huyện Hải-trì nay đổi đi huyện Phong-doanh (Nam-định).

M. Phó-bá-Tuấn, tri-huyện Phong-doanh nay đổi đi huyện Mỹ-lộc.

M. Trịnh-xuân-Nham, tri-huyện Mỹ-lộc, nay đổi đi huyện Nam-trực.

M. Nguyễn-khánh-Trường, tri-huyện Nam-trực nay đổi đi huyện Võ-giang (Bắc-ninh).

M. Vũ-mạc Linh, tri-huyện Võ-giang, nay đổi đi huyện Gia-viễn.

M. Đinh-công-Xiêu, tri-châu Kỳ-sơn, (Hoà-bình), vì có công trong việc cấy lại rừng, nay được cấp một đạo tưởng-lục.

Giúp trường học Thạch-thất bị cháy. — Xem trích một số tiền 110 đồng để trợ-cấp cho trường học-trò trong huyện Thạch-thất (Sơn-tây) bị ngọn hỏa tai cướp vừa rồi.

Hội khai trí tiến đức. — Muốn cho hội-viên thiên-cư không bỏ cho hội bị bí, nên thư từ hội gửi cho không tới nơi và hay thất lạc. Vậy khi ông hội-viên nào có thiên-cư thì xin gửi ngay cho hội (Secrétariat de A. F. I. M. A. Rue Jules Ferry, Hanoi) biết chỗ ở mới để tiện việc thông-tư về việc hội.

Hội khai trí tiến đức kính cáo.

Mất trộm. — M. Vincenot đến thuê buồng ở Hôtel de France, bị kẻ trộm trèo tường vào lấy mất 4 đồng rưỡi và hai cái nhẫn đáng giá 100 đồng.

Ngã xe cộ. — Vào hồi 8 giờ rưỡi sáng hôm qua, cái xe cao-su nhà của M. Nguyễn-Chuẩn tại số 57 Thượng-chính ở đường số 114 khi đi đến trước nhà số 13 phố hàng Cót, đụng phải một cái xe ruc do Phạm-văn-Cơ kéo, may người không can chi.

Lại ngày hôm qua vào hồi 2 giờ 15 cái xe máy của M. Bonnet làm ở sở công hỏa xa đường Vân-nam, khi đi đến ngã ba phố hàng Khoai bị cái xe số T. 3 277 của sở Vệ sinh dụng phải do Nguyễn-Bang cầm máy, cái xe may bị gãy, người bị xây xát.

Lại ngày hôm qua, vào hồi 1 giờ rưỡi, một cái xe hàng đi đến phố hàng Bông thợ nhuộm đụng phải một cái ô-tô số T. 1.813 của M. X. do một người sốp phơ cầm máy.

MUỐN BÁN

Một bọn xe ô-tô cũ, các kiểu, giá rất rẻ.

Hỏi tại S. T. A. I. phố Henri Rivière, Haiphong.

5.728

Cần người làm việc.

Cần một người chắc-địa kỹ-sư Annam(géomètre indigène) thật thạo nghề, có chứng-chỉ tốt và một người giúp việc viên chắc-địa kỹ-sư (aide géomètre) mà cũng đã từng biết nghề ấy.

Hỏi tại M. le Directeur de la Société du Domaine de Kébao, Port-Wallut.

5.731

Y-khoa bác-sĩ Sarrailhé

55 nhà 5, phố Thợ-nhuộm. Giấy nói 256

Xét nghiệm máu-mủ, đàm-rãi, phân, nước tiểu, bằng kính hiển-vi.

Chữa bệnh ho lao, bệnh giang-mai, bệnh sốt rét, bệnh đau ở dạ, đau ruột, bệnh đàn-bà bổ huyết-bình, uốn ván.

Mới được tiếng An-nam, không phải dùng thông-ngôn.

Thứ ba, thứ năm, thứ bảy khám bệnh từ 8 giờ rưỡi đến 12 giờ trưa, có hẹn ngày và giờ cho bệnh-nhân đến chữa.

Ở Trực ngày chủ-nhật, cả ngày nào cũng từ 8 giờ rưỡi đến 12 giờ trưa, có hẹn ngày và giờ cho bệnh-nhân đến chữa.

MỚI XUẤT BẢN

Một quyển sách có 3 đạo nghị-định của quan Thống-sứ Bắc-kỳ:

1° *Ngạch thuế-thân ở Bắc-kỳ sửa đổi lại.*

2° *Việc khẩn đất ở miền trung-du và thượng-du Bắc-kỳ.*

3° *Ngạch thuế điền-thổ sửa đổi lại.*

Mỗi quyển. . . . . : 0$15
Tiền cước thường. . : 0, 05
Tiền cước Recommandé thêm. . . . . : 0, 10

Thư và mandat gửi cho:

M. LÊ-NGUYÊN-ÚC
61, Rue du Coton
5701 HANOI

VÀI TRĂNG BÁN CHIẾU HÀNG

Nhà DEMANGE Hanoi có nhiều chiếc bán trăng bán giá chỉ-nam hàng:

một tấm 18m	4$20
một thước	0.24

ĐÁM CƯỚI NÊN ĐI Ô TÔ

Xưởng Aviat — Hanoi

Có cho thuê ô-tô lịch-sự 203 một ngày. Không kể tiền xăng, và tiền dầu hay 0 p. 30 một kilomètre, mà 200 km đi thương thì 0 p. 15 một cây.

PHONG-THẤP-BỆNH

CỦA QUAN
Y-khoa Bác-sĩ MAURICE LOUBET
Thương khu đô ngũ đẳng Bắc-đẩu bội-tinh. Nguyên chuyên về ngoại-khoa tại bệnh-viện Tunis, Fez, Rabat, Casablanca Port-Said Al-ep Hué.

Ngoại khoa, hộ-sinh, chữa mắt và các thứ bệnh lậu, bệnh giang mai

Giờ khám bệnh: Buổi sáng 7 giờ đến 9 giờ — chỉ có lệ — đến 11 —

KHÁN BỆNH: Giá 3 đồng một lần
XIN GIẤY LÀM CHỨNG: Giá 1$50
Phòng thăm bệnh tại PHỐ HÀNG GIẤY, 22, GẦN ĐỀN BÀ CHÚA

Hanoi.

Phải ra sức trừ cho tiệt giống ruồi nhặng đi, vì ruồi nhặng đều là những kiện-tử vận-tải cái nọc bệnh dịch-tả.

LƯƠNG-TÂM CỦA BỌN KHÔN-KHÓ

Người đã khốn-khó mà lại có lòng biết thương đến kẻ cũng phải bước khốn-khó như mình, nhưng cơm sẻ áo cho nhau, thực là ít có!!!

Muốn biết mục-đích, xem thấy chuyện quý-báu này, xin mời khán quan quá bộ tới hôm nay đến rạp CINÉMA PALACE.

CINÉMA TONKINOIS

13, Phố Hàng Quạt, Hanoi

PROGRAMME

Từ ngày thứ sáu mồng 2 đến mồng 4 Juillet 1926

MỘT BƯỚC SAI LẦM

Hình Trung quốc xem rất cảm-động (Đặt một lần hết)

Giá tiền chỗ ngồi và giờ khai diễn Sống hình Trung-quốc!

Loge	0$80	1e classe	0$60
2e classe	0 40	3e classe	0 20

Thứ năm và chủ-nhật khai-diễn từ 2 giờ rưỡi tới 4 giờ rưỡi, còn thứ hai, ba, tư, sáu và thứ bảy thì khai-diễn từ 6 giờ rưỡi đến 8 giờ rưỡi.

3009

Quan Gốc-tơ Bi-cô-man

Y-khoa tiến-sĩ

Chữa các chứng bệnh đàn ông, đàn bà, con gái, các chứng khí hư, các bệnh sốt thường, cảm và ngã nước, các bệnh lậu, giang-mai, lở, đau mắt, các chứng sài trẻ-con.

Phòng khám bệnh chính tại phố hàng Giò, số nhà 33, Hanoi, ống nói 314.

Quan Gốc-tơ có cả nhà cho người đẻ, người ốm đến năm, ai chữa lại hỏi. 512

TRUNG-BẮC HỌC-HIỆU

Phố Nhà-thờ (Rue G. Lamblot) số 22. Máy nói số 150

Hiệu-trưởng: PHẠM-HUY-LỤC

Là trường Sơ-học kiêm-bị có đủ năm lớp như các trường Pháp-Việt nhà nước và có những lớp luyện-tập các nam nữ học-sinh thi vào trường Bảo-hộ và các trường nam và nữ sư-phạm.

Giấy xin học gửi đến Trung-Bắc Học-Hiệu.

CHỈ CÓ MỘT THỨ THÔI

Thuốc đau mắt vàng rất công-hiệu mà quý-khách đã hoan nghênh bấy nay thì ở trên lọ thuốc phải có biên rõ « *COLLYRE JAUNE selon la formule du Dr Casanx* ».

Thuốc cũng vàng, giấy giản lọ cũng vàng mà giấy bọc cũng vàng, các quý [illegible] mới khỏi nhầm.

3002

ĐÃ XUẤT BẢN RỒI:

QUYỂN THỨ NHẤT, QUYỂN THỨ NHÌ, QUYỂN THỨ BA VÀ THỨ TƯ, QUYỂN THỨ NĂM VÀ THỨ SÁU

« NHỮNG KẺ KHỐN NẠN »

(LES MISERABLES)

Soạn giả: Victor Hugo
Dịch giả: Nguyễn-văn-Vĩnh

VĂN PHÁP VÀ VĂN QUỐC-NGỮ ĐỐI NHAU

GIÁ BÁN: Quyển thứ 1, mỗi quyển. . . . . . 0$50
— 2, — 0.45
— 3-4, — 0.85
— 5-6, — 0.45
Tiền cước gửi Recommandé, mỗi quyển. . . 0.20
— cả 4 quyển gói làm một. 0.40

Quyển thứ ba và thứ tư đóng nhập một.
— năm — sáu —

Tin sau cùng

Việc Phi-luật-tân

Quan toàn-quyền đã ký nghị-định cho phép đem trâu bò Đông-dương vào Phi-luật-tân để dùng vào việc cày bừa, và ăn thịt.

Việc ở Syrie

Soiton Attaché bộ Intérieur đi ban đêm. Nhiều họ Druses đầu hàng với tướng Andréa. *(Indopacifi)*

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Tàu « Cap Saint Jacques » trở về Pháp. Tàu *Cap Saint Jacques* bị hỏa tai hôm nọ, sau sửa chữa qua loa đã xong, thì ngày 7 Juillet này sẽ nhổ neo trở về Pháp để tu tạo lại.

Chuyến này về, tàu ấy có nhờ 3 000 tấn hàng hóa và 500 lính khố đỏ.

PHÚ-THỌ

Chết đuối. — Hôm 15 vừa rồi Nguyễn-Dưỡng ở tỉnh lẻ đến ở vạn Phao-vông có đứa con trai lên tuổi để ngồi chơi ở đầu bờ, bỗ chạy vào ăn thuốc lào, bỏ con ở ngoài nó lăn xuống nước. Gần nay tìm mãi vẫn chưa thấy xác.

Lại hôm 14 tu vừa rồi Hà-văn-Năng ở làng Phao-lũ có đứa con trai là Hà-văn-Doãn 10 tuổi đi chăn trâu, cưỡi trâu lội qua nước bị chết đuối. Bố giấy người ta vớt được ngay nhưng không thể cứu được. Khám nghiệm xong đã cho mai táng.

Cũng ngày 14 ta vừa rồi tên Cấp người làng Yên-nam có đứa con gái là Bùi-Khẩn 18 tuổi ở trên đưa đồng cũng bị chết đuối, chưa tìm được xác.

BẮC-CẠN

Lại cháy ở lò gạch. — Trong một số báo trước, bản báo đã thuật việc cháy ở lò gạch, lần trước, nay lại được tin rằng hồi 11 giờ đêm 26 juin vừa rồi, tại lò gạch ấy lại phát hỏa, lần này thiệt hại mất chừng hơn trăm bạc, may không việc gì đến người cả.

CHAPA

Một người Nga bị bắt. — Hồi 6 giờ tối 26 Juin vừa rồi, linh sen-đầm gặp một người Âu có dáng khả nghi, đi rong ở phố Khách. Hỏi thì người ấy không có giấy má căn-cước gì cả, và xưng tên là Varopaiff Théodore, 31 tuổi, là người Nga-la-tư, vẫn làm thợ mỏ ở mỏ than Kourbine, sau sang Bắc-kinh, Thượng-hải, rồi tới Vân-nam, nhưng vì không có giấy má căn-cước gì, nên không tìm được công việc gì làm ăn cả. Bởi vậy người ấy định qua Bắc-kỳ để xin cái giấy thông hành mà trở về quê-hương xứ sở. Hiện nay người Nga ấy đã bị bắt giao cho quan Công-sứ Laokay.

HƯNG-YÊN

Nhà sụt mái. — Chiều 29 juin hồi 5 giờ, mưa không to, gió cũng không, thế mà cái nhà gạch của Mme Ký Tín ở Hậu-trường cao ông giáo Cẩn thuộc tỉnh nhiên sụt nóc đổ cả trần. May lúc ấy giờ cả nhà đương ăn cơm ở nhà dưới nên không xảy ra tai nạn gì, duy chỉ hư hỏng hòm ghế và đồ đạc bày ở trong nhà thôi. Ai đến xem cái nhà ấy cũng phải đứng mình. Nhà thì lợp ngói mà đòn tay toàn bằng tre, bương yếu ớt, để thế lại treo thêm cái trần lên, nguyên trần cũng yếu phải buộc giây thép treo lên đòn tay nên cho vững, thì tài nào mà không sụt. Người mình thường có cái lối làm nhà rất là cẩu thả: miễn là có thân nhà gạch là đủ, không chịu cân nhắc sức nặng của các vật liệu, gia đi lại hà-tiện cứ bó-bác cho thành cái nhà để cho thuê lấy tiền, chứ có nghĩ gì đến tính mạng người ở trong cái nhà ấy. May mà không ai việc gì cả. Những lối nhà gạch như cái nhà sụt nóc vừa rồi, trong thành-phố cũng còn nhiều lắm, vậy có ai thuê những nhà ấy phải cẩn-thận lắm kẻo có ngày can-gia.

THÁI-BINH

Mắng đa cũng ai? — Bản quán nhận được một cái mẫng đa mua ở nhà giầy thép tỉnh Thái-bình ngày 30 tháng sáu tây vừa rồi, hạn 1 p 00 của vị nào gửi lận đã trả tiền mua báo mà trong thư không biên rõ ràng là của ai gửi lận. Vậy ngài nào gửi cái mẫng đa ấy, xin viết thư cho bản quán biết qui tính phương danh để tiện việc ghi vào sổ sách. Xin nhớ biên cả cái số mẫng đa ấy luôn thể để tiện việc kiểm soát.

VIỆC TRUNG-KỲ

QUẢNG NAM

Lại có thuốc « lá tre ». — Mới năm ngoái ở Chợ-cái đã nảo động lên một đợt về thuốc « lá-tre », nhưng đến sau hiện-quả ra làm sao, mọi tin là thế nào, chẳng rõ, chỉ thấy quan địa-phương cũng đã xét rõ nguyên-lai những điều đị đoan ấy, mà hiểu dụ cho dân, và cấm triệt những điều buồn thảm hãm hiểm, không được làm điều vu-hoặc.

Thế mà hiện nay ở ngã ba Cẩm-lệ, thuộc về địa phận làng Hóa-quê, huyện Hòa-vang, lại nổi lên một đám xin thuốc lá tre nữa, mới thật quái lạ thay!

Bụi tre này ở gần một bàn đường cái, trước bọn người ta thiết lập một bàn thờ, và làm một cái rạp bằng tràn có che lá; trước bàn có mấy tên dân làng khiêu đoạn áo dài đứng hầu việc lễ lễ, lại có để một thùng to đầy những lá tre và các thứ lá khác. Người đi xin thuốc lễ lượt mang hương, vàng, trầu, rượu, đến cúng lay nghi ngất, ai nấy chăm khẩn vái lâm rầm, gieo tiền xin keo nghe lắng xăng. Hễ xin keo được thì mấy viên tử tế lại lấy giấy gói cho một gói lá làm thuốc, dạy sẵn trong thùng ấy; người xin thuốc để lại một vài xu, và hai đồng tiền xin keo. Số người đến khấn vái càng ngày càng đông, xem chừng lăng sẽ tại thần tiên càng ngày càng khá.

(Xem trang thứ ba, cột thứ hai).

Lưu-thị và kết-duyên với *Kim-đầu-nương*.

Lý-kiến-trung nói:

— Việc nhân-duyên ấy cũng bởi số trời, há phải ngẫu-nhiên ru!

Hồ-điên-tán nói:

— Hôm trước tôi có bắt được *Mã-hoa*, bây giờ kíp đưa đến trả.

Lý-kiến-trung nói:

— Để là người trong một nhà thì khi nào lại bắt lẫn nhau.

Nói xong, tức thì sai người vào phía sau trại gọi *Mã-hoa* đem ra. *Mã-hoa* trông là đem ra để giết, run sợ không biết đường nào! Mã-hoa trong mình toát ra, để trốn đêm có mấy lần áo cứu.

Lý-kiến-trung nói:

— Xin chớ lo ngại! Đã bởi số thuật chuyện cho trong quán nghe.

Nói xong, liền đem việc *Hồ-điên-tán* kết-duyên với *Kim-đầu-nương* thuật hết đầu đuôi cho ngài *Mã-hoa* đang run run, bằng đôi ra sự vui mừng mà bảo rằng:

— Nếu vậy thì xin mời tất cả các ngài quá bộ sang chơi tiền-trại.

Lý-kiến-trung nói:

— Trong quán có vẻ trước, chúng tôi còn dặn bảo thủ-hạ, sẽ theo sang sau.

(Còn nữa)

Số 8

BẮC-TỐNG

Dương-gia-tướng

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC dịch thuật

Hồ-điên-tán đứng dậy, đi theo bà mẹ đến chào *Mã-trung*. *Mã-trung* bảo rằng:

— Ta vẫn tưởng con ta chết trong trại *Cảnh trung* ai ngờ lại đến đây gây cuộc tranh đấu. *Mã-khôn* là anh em kết-nghĩa với ta, con nên vào mà tạ tội đi.

Hồ-điên-tán nói:

— Hôm trước con đã bắt người con trưởng của hắn giam ở trên núi, lại đánh người con thứ của hắn bị thương, bây giờ con đến, tất sao hắn cũng đã giết cho yên vậy.

Mã-trung nói:

— Đã có ta đây, quyết không hề chi!

Hồ-điên-tán vâng lời, đi theo *Mã-trung* đến *Mã-khôn*. *Mã-trung* nói với *Mã-khôn* rằng:

— Tiện-nội vô-tình mà xúc phạm đến bạn-huynh, dám xin đại-huynh tha lỗi.

Mã-vinh cũng lấy lễ mà tiếp-đãi *Hồ-điên-tán*. Ngày hôm ấy, trung-quân *Mã-khôn*, tiệc mở linh-đình, đàn-sáo nhã-nhặc, mọi người cùng nhau uống rượu rất là vui-vẻ.

Mã-khôn nói với *Mã-trung* rằng:

— Tôi muốn giải bày một việc, chẳng hay hiền-đệ có giúp cho được không?

Mã-trung nói:

— Xin tôn-huynh cứ nói, việc gì mà tôi nỡ chối lòng.

Mã-khôn nói:

— Tôi có một đứa con gái, tên gọi *Kim đầu-nương* Diện mạo đầu xinh-xa, nhưng cũng có bộ đôi chút về võ-nghệ, nếu không liệm về sự tỷ-liệu thì xin được cậu *Hồ điên-tán* trông-nom cho nên vợ chồng. Dám xin hỏ-p ý thu cái tôi về trước, mà từ nay đợi bão dia-diết cho.

Mã-khôn nói:

— Vì công-tử không biết thì khi nào tôi lại đem lòng tư-oán.

Nói xong tức thì truyền cho quân-sĩ mở tiệc khánh-hạ. *Mã-khôn* gọi bọn *Mã-vinh*, bảo ra chào *Hồ-điên-tán*. *Mã-vinh* trông thấy *Hồ-điên-tán*, có ý hổ thẹn.

Hồ điên-tán nói:

— Tiện-đệ vô-tình mà xúc phạm đến bạn-huynh, dám xin đại-huynh tha lỗi.

Mã vinh cũng lấy lễ mà tiếp-đãi *Hồ điên-tán*. Ngày hôm ấy, trung-quân *Mã khôn*, tiệc mở linh-đình, đàn-sáo nhã-nhặc, mọi người cùng nhau uống rượu rất là vui-vẻ.

Mã khôn nói với *Mã-trung* rằng:

— Tôi muốn giải bày một việc, chẳng hay hiền-đệ có giúp cho được không?

Mã-trung nói:

— Xin tôn-huynh cứ nói, việc gì mà tôi nỡ chối lòng.

Mã-khôn nói:

— Tôi có một đứa con gái, tên gọi *Kim đầu-nương* Diện mạo đầu xinh-xa, nhưng cũng có bộ đôi chút về võ-nghệ, nếu không liệm về sự tỷ-liệu thì xin gửi ngay cho hội (Secrétariat de A. F. I. M. A. Rue Jules Ferry, Hanoi) biết chỗ ở mới để tiện việc thông-tư về việc hội.

Hội khai trí tiến đức kính cáo.

Mất trộm. — M. Vincenot đến thuê buồng ở Hôtel de France, bị kẻ trộm trèo tường vào lấy mất 4 đồng rưỡi và hai cái nhẫn đáng giá 100 đồng.

Ngã xe cộ. — Vào hồi 8 giờ rưỡi sáng hôm qua, cái xe cao-su nhà của M. Nguyễn-Chuẩn tại số 57 Thượng-chính ở đường số 114 khi đi đến trước nhà số 13 phố hàng Cót, đụng phải một cái xe ruc do Phạm-văn-Cơ kéo, may người không can chi.

Lại ngày hôm qua vào hồi 2 giờ 15 cái xe máy của M. Bonnet làm ở sở công hỏa xa đường Vân-nam, khi đi đến ngã ba phố hàng Khoai bị cái xe số T. 3 277 của sở Vệ sinh dụng phải do Nguyễn-Bang cầm máy, cái xe may bị gãy, người bị xây xát.

Lại ngày hôm qua, vào hồi 1 giờ rưỡi, một cái xe hàng đi đến phố hàng Bông thợ nhuộm đụng phải một cái ô-tô số T. 1.813 của M. X. do một người sốp phơ cầm máy.

Lại hiệu BÁO CHẾ MONTÈS có bán:

CHLORATE DE POTASSE đúng làm phẩm.

L'ALUN de CHROME đúng để thuộc da.

ACIDE FLUORHYDRIQUE đã đúc thủy tinh.

CARBONATE D'AMMONIAQUE et BICARBONATE đúng cho các hàng bánh mì bánh ngọt.

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Les misérables

DE VICTOR HUGO

(Suite)

... Ce Javert qui me trouble depuis si longtemps, ce redoutable instinct qui semblait m'avoir deviné, qui m'avait deviné, pardieu ! et qui me suivait partout, cet affreux chien de chasse toujours en arrêt sur moi, le voilà dérouté, occupé ailleurs, absolument dépisté ! Il est satisfait désormais, il me laissera tranquille, il tient son Jean Valjean ! Qui sait même, il est probable qu'il voudra quitter la ville ! Et tout cela s'est fait sans moi ! Et je n'y suis pour rien ! Ah ça, mais ! qu'est-ce qu'il y a de malheureux dans ceci ? Des gens qui me verraient, parole d'honneur ! croiraient qu'il m'est arrivé une catastrophe ! Après tout, s'il y a du mal pour quelqu'un, ce n'est aucunement de ma faute. C'est la providence qui a tout fait. C'est qu'elle veut cela apparemment ! Ai-je le droit de déranger ce qu'elle arrange ? Qu'est-ce que je demande à présent ? De quoi est ce que je vais me mêler ? Cela ne me regarde pas. Comment ! je ne suis pas content ! Mais qu'est-ce qu'il me faut donc ? Le but auquel j'aspire depuis tant d'années, le songe de mes nuits, l'objet de mes prières au ciel, la sécurité, je l'atteins ! C'est Dieu qui le veut. Je n'ai rien à faire contre la volonté de Dieu. Et pourquoi Dieu le veut-il ? Pour que je continue ce que j'ai commencé, pour que je fasse le bien, pour que je sois un jour un grand et encourageant exemple, pour qu'il soit dit qu'il y a eu enfin un peu de bonheur attaché à cette pénitence que j'ai subie et à cette vertu où je suis revenu ! Vraiment je ne comprends pas pourquoi j'ai eu peur tantôt d'entrer chez ce brave curé et de tout lui raconter comme à un confesseur, et de lui demander conseil, c'est évidemment là ce qu'il m'aurait dit. C'est décidé, laissons aller les choses ! laissons faire le bon Dieu !

Il se parlait ainsi dans les profondeurs de sa conscience penché sur ce qu'on pourrait appeler son propre abîme. Il se leva de sa chaise, et se mit à marcher dans la chambre. — Allons, dit-il n'y pensons plus. Voilà une résolution prise ! — Mais il ne sentit aucune joie.

Au contraire.

On n'empêche pas plus la pensée de revenir à une idée que la mer de revenir à un rivage. Pour le matelot, cela s'appelle la marée ; pour le coupable, cela s'appelle le remords. Dieu soulève l'âme comme l'océan.

Au bout de peu d'instants, il eut beau faire. Il reprit ce sombre dialogue dans lequel c'était lui qui parlait et lui qui écoutait, disant ce qu'il eût voulu taire, écoutant ce qu'il n'eût pas voulu entendre, cédant à cette puissance mystérieuse qui lui disait : pense ! comme elle disait il y a deux mille ans à un autre condamné : marche !

Avant d'aller plus loin et pour être pleinement compris, insistons sur une observation nécessaire.

Il est certain qu'on se parle à soi-même, il n'est pas un être pensant qui ne l'ait éprouvé. On peut dire même que le verbe n'est jamais un plus magnifique mystère que lorsqu'il va, dans l'intérieur d'un homme, de la pensée à la conscience et qu'il retourne de la conscience à la pensée. C'est dans ce sens seulement qu'il faut entendre les mots souvent employés dans ce chapitre, *il dit, il s'écria*. On se dit, on se parle, on s'écrie en soi-même sans que le silence extérieur soit rompu. Il y a un grand tumulte; tout parle en nous excepté la bouche. Les réalités de l'âme, pour n'être point visibles et palpables, n'en sont pas moins des réalités.

Il se demanda donc où il en était. Il s'interrogea sur cette « résolution prise ». Il se confessa à lui-même que tout ce qu'il venait d'arranger dans son esprit était monstrueux, que « laisser aller les choses, laisser faire le bon Dieu », c'était tout simplement horrible. Laisser s'accomplir cette méprise de la destinée et des hommes ne pas l'empêcher, s'y prêter par son silence, ne rien faire enfin, c'était faire tout ! c'était le dernier degré de l'indignité hypocrite ! c'était un crime bas, lâche, sournois, abject, hideux !

Pour la première fois depuis huit années, le malheureux homme venait de sentir la saveur amère d'une mauvaise pensée et d'une mauvaise action.

Il la recracha avec dégoût.

Il continua de se questionner. Il se demanda sévèrement ce qu'il avait entendu par ceci : « Mon but est atteint ! » Il se déclara que sa vie avait un but en effet. Mais quel but ? cacher son nom ? tromper la police ?...

(A suivre)

Những kẻ khốn-nạn

Xi-tết tiểu-thuyết, của ông Victor Hugo
NGUYỄN-VĂN-VĨNH dịch.

(Tiếp theo)

... Cái gã *Javert* kia trong bấy nhiêu lâu nó làm cho ta lo-sợ không yên, cái tài đánh-hơi đáng kinh ấy tự-hồ nó đã ngửi thấy cái chỗ giấu tiềm của ta ; mà đã ngửi thấy rồi, chứ còn gì nữa ! ta đi đâu nó theo đi đó, đồ chó-săn ghê-gớm, nó rình ta từng bước, bây-giờ nó cũng lạc lối rồi, nó đã đi hẳn sang ngách khác rồi ! giờ là nó thỏa chí rồi, từ rầy chắc là nó để yên cho ta, vì nó tưởng nó đã nắm được đích thằng *Jean Valjean* rồi. Mà sì hay ! có lẽ rồi thì nó cũng không ở chi đây nữa ! Và bao nhiêu những việc tính-cờ ấy không có việc gì là bởi tay ta cả ? Ta không có can-dự gì, không có trách-nhiệm gì đến đó ! Nếu vậy thì trong cuộc này không có thì giờ gọi là bất-hạnh cho ta cả. Tội-nghiệp ! thế mà giả-sử ai nom thấy ta bây-giờ, chắc họ bảo ta mới gặp hoạn-nạn gì lớn ! Ngẫm cho cùng, dẫu rằng có ai gặp họa phen nầy, cũng không phải lỗi ta kia mà. Mọi sự là bởi lòng trời ra hết cả. Xem như đó thì biết thiên-thâm đã định ra như thế ! Ta đây quyền gì mà dám ngăn-trở việc trời ? Bây-giờ thì ta muốn gì, ta sở-cầu cái gì ? Trong cuộc này ai khiến ta vào góp một vai đâu ? Thật là ta vô-can kia mà ! Ô hay ! được như thế này mà ta còn chưa bằng lòng, thì chẳng hay ta còn muốn thế nào nữa ? Cái điều sở-ước sở-nguyện của ta từ bấy nhiêu năm ; cái điều mà đêm khuya không ngủ ta mơ-màng đến ; cái điều mà ta cầu-khẩn với trời, là cái yên thân, bây-giờ quả là ta được yên-thân rồi ! Mà lòng trời muốn cho ta được như thế. Âu là ta việc chi mà lại ngăn-trở ý trời. Mà Thiên-chúa muốn cho ta như thế là bởi lẽ gì ? Lại chẳng phải là để cho ta chu-toàn được cái việc đã khởi-hành đó ru ? Lại chẳng phải là để cho ta được tiện làm việc hay, việc ích, việc từ-thiện, để một mai ta nên cái gương rực-rỡ cho thế-nhân ; để cho chúng-nhân phải công-nhận rằng kẻ hối-quá, kẻ tu-nhân tích-đức cũng được đổi chút vẻ-vang mấy chứ ! Thật lạ, ta không hiểu vì đâu lúc ban ngày ta đã đi qua nhà cụ-xứ mà ta lại sợ không vào, sao ta lại không vào mà thú cho hết tội với cụ, mà hỏi cụ xem trong cơn nầy cư-xử làm sao, chắc rằng ta có hỏi thì cụ bảo. Thôi thì nhứt-quyết, mặc cho con-tạo xoay vần ! Để yên cho Chúa-trời lo-liệu !

Ông ngồi ngẫm-nghĩ một mình, bàn-bạc với bóng mình, như vậy ; mình lại cúi cổ dòm xuống cái vực sâu của mình mà nói với một mình như thế. Nghĩ thế rồi đứng dậy đi bách-bộ trong phòng.—Cách hồi lâu lại nói : Âu là ta đừng nghĩ lẩn-thẩn đến việc ấy nữa. Ta quyết rồi !—Nhưng mà quyết xong mà không thấy trong lòng có chút gì vui-vẻ cả.

Chẳng những không vui.

Thì ra phàm lương-tâm đã xui nên một điều phải nghĩ, thì dẫu muốn những muốn quên đi, tri-khôn nó cũng cứ quẩn trở lại, như sóng biển lui ra rồi lại trở vào bờ không ai mà ngăn được. Người thủy-thủ, thì gọi là nước thủy-triều : người có tội thì gọi là cái hối-hận. Trời sục biển nên sóng, trời lại sục lương-tâm kẻ có tội cho nên hối-hận.

Cách ít lâu, ông đã nén lòng hết sức, mà rồi lại phải nói luôn cái câu chuyện mình nói mình lại nghe ; những điều chi-tâm im đi, thì miệng đem ra nói mãi ; mà những điều chi-tâm không nghe, thì tai cứ lắng mãi. Thì ra ông chịu một cái sức thiêng-liêng nó cứ xui-giục ông : Nghĩ đi ! cũng đã hình như nó đã xui-giục cái người phải thụ-hình hai-nghìn năm về trước : Đi đi !

Thôi, nhưng đến chỗ này ta hãy xin độc-giả chú-ý một điều, rồi hãy kể nốt câu chuyện.

Mình lại nói với mình, sự ấy chắc rằng ai cũng có. Phàm những người có tư-tưởng, ai nấy đã nghiệm câu ấy cả rồi. Có thể nói được rằng, cái ngôn-ngữ thường đã coi là một cái huyền-diệu trong giống người rồi, nhưng khi nó ở trong một người, từ tư-tưởng nó nói sang lương-tâm, rồi từ lương-tâm nó lại dào lại cho tư-tưởng, thì nó lại là một cái huyền-diệu trác-tuyệt mỹ-lệ.

Phàm những câu « ông một mình nói với một mình », « một mình kêu lên cho một mình nghe » mà dùng ở trong hồi này, xin độc-giả hiểu cho theo cái nghĩa đó. Người-ta quả có lúc miệng vẫn ngậm mà mình bảo mình, mình nói với mình, mình kêu lên cho một mình nghe. Trong lúc ấy thì tâm-trí chúng-ta tự hồ có cái gì ẩm-ẩm, trong người mình cái gì cũng nó cả, duy có cái ý-niệm là im. Những hiện-trạng ở trong tâm-lý, tuy rằng không có hình-thức ra ngoài, mà cũng vẫn là những hiện-trạng.

Ông bèn lại tự mình hỏi mình rằng, còn việc xếp ra làm sao rồi. Ông tự trách về cái việc quyết-đoán đó. Ông vẫn-tắm như thế, thì tự mình lại phá thế-thật với mình rằng quyết như thế thật là bất-nhân rằng để vậy cho con-tạo xoay-vần, mặc sức cho ông trời xếp đặt, là một việc tối phi-nghĩa. Cái vận trời đã lui ra một sự lầm-lẫn, nếu thấy người-ta lầm-lẫn mà để vậy, mà không ngăn-đoán cái sự lầm-lẫn ấy đi, mình ở đi, không làm gì cả, thì tất cũng hình như là sự mình làm ra cả. Đó mới là một việc gian-ngầm rất đê-mạt ! Đó là một trọng-tội tàn-ác, hèn-nạ, ám-hiểm, ghê-tiện, đáng khinh, đáng ghê !

Trong tâm-tâm trời, đến bây-giờ ông ta mới nếm thấy vị cay-đắng của một cái tư-tưởng xấu, một cái thủ-đoạn không ra gì.

Ông bèn khạc nó ra, nhăn mặt mà nhổ đi.

Rồi ông lại cứ một mình tra-hỏi một mình, ông nghiêm-khắc mà tự-vấn về cái câu mình nói rằng : « mục-đích ta thế là đạt rồi ! » Ừ, mà ngẫm mình sở-dĩ còn sinh hoạt cũng là có một mục-đích, thật. Nhưng mục-đích ấy là mục-đích nào ? Là giấu-diếm cái tên thật ta đi, chăng ? Là cho mất sở-cảnh-sát hàng ?...

(Còn nữa)

Những hồ từ đầu, đã in thành bốn quyển, một bên chữ Pháp, một bên quốc-văn, bán giá như sau nầy :

Quyển I	225 trang, bán.	0 $ 50	*Ở xa phải trả thêm tiền cước,*
— II	203 —	0 45	*mỗi quyển.* . . . . . 0 $ 2-1
— III và IV	159 —	0 35	*Cả bốn quyển gửi làm một*
— V và VI	193 —	0 45	*gói* 0 4-1

DƯ LUẬN

Làm thế nào cho dân trí chóng phổ thông

Trên tờ báo này đã nhiều lần bàn đi bàn lại về vấn đề này, song lẽ-tất chưa được kết quả bao. Ai cũng biết rằng ta đương vào hồi giao thời này, hấp-tấp chưa bỏ được hẳn, chữ tây mới học, nên muốn cho dân trí chóng phổ thông thì Chính-phủ cần phải nghĩ ý vào nền sơ-học. Dân trí chưa được phổ-thông cũng vì nhiều nguyên nhân ; vậy xin lược bề ra sau đây, mong rằng Chính phủ xét lấy cho, hợp cơn này dân tri mới được có cái trình-độ phổ-thông như các nước bên Âu-mỹ vậy.

1) Nhờ ơn Chính-phủ đã định chương-trình ở ba lớp dưới nên sơ-học (Năm-ấn, dự bị, sơ đẳng) bắt phải dạy bằng chữ quốc-ngữ cả học-trò có thể trực-tiếp ngay với bài vở ra, như thầy giảng ; không như trước, bài học bằng Pháp-văn, giảng ra chữ ấy, thành ra lắm khi thầy giảng thầy nghe, thầy rồi thầy lại giảng lời, học-trò vẫn chưa hiểu như vịt nghe sấm vậy. Tôi về bậc-trên cũng khen như thế, nhưng như nhà nang, mãi mới thấy một bài, lão hỏi đến đầu lại cũng hỏi không trong bài nói về cái gì có vẻ đọc thì đọc nhưng hoàn-toàn thật bất-thông-quá. Bởi vậy cái nạn học như kiến nhai vội đã thiệt dưới từ dưới lớp dưới. Thực-tế sách, nên Chính-phủ đã ấy thấy cái chức trách rất nặng-nề ở nhà. Thử hỏi trước thuật các thứ giáo-khoa-thư, và dẫu đây cần nhà có nhiệt-thành về việc học phổ-thông cũng đã thấy xuất-bản các thứ sách về các khoa trong Chương-trình ba lớp dưới. Tuy các sách ấy chưa lấy gì làm đã được hết song cũng đỡ cho lắm sau bọn trẻ học không hiểu và mau tấn tới. Vậy về việc sách không cần phải lo cho thêm nữa ; các giáo-viên thông-thạo nỗ-lực chiếu-cách soạn bài, con trẻ không có sách học và cách học nhờ, viết mượn chữ nước khác, rất đỗ bỡ-ngỡ. Đáng mừng thay !

2) Kể từ Chính-phủ lập thêm ra ngạch giáo-học thì sau bỏ đi các trường nhà quê thay cho các ông Thông sư đến giờ xem ra lỏ đương đã nhiều, việc học tăng có bề tấn tới hơn trước. Nhưng người nói phần vì lẽ các sĩ-tử ấy chưa đủ tư-cách làm thầy, cái ý-tưởng nông-nổi. Tỉnh duyệt chưa xem-xương thì ông bởi quyền ấn. Phàm đồ ấy vẫn cũng vậy, ai tinh rằng nào thì cho rằng ấy, nếu một người đã muốn làm nghề gì của tổ tiên phải liệu thì nhà đi tập luyện tinh tinh, ngõ mới có chỉ cho hoàn hảo rồi con em bắt chước. Thường ta cũng thấy các việc kỹ-nghệ bí-diệu truyền riêng, nhưng chẳng qua là vì sợ hiểm có và cần lập nên nhiều tay thợ, bách-nhân bách-kỹ, ấy cho nên mới xiết, xem như họ đối với họ còn nay cửa buyền-nghề cửa phải, tinh nhác ưng miếng. Thăng như là đối với ông giáo là người vẫn-sách tôn trọng có thân có lọc ; khỏi sao cũng gần nhờ, cần cũng. Ai là tinh ngang ngược, coi sấy lấy ra ca ngẫy cũng vì thế ấm vào bị mặc cả, vì những cái thói xấu đến ở nga mà còn bọ làm cho tâm kẻ dung người không tốt, còn dạy dỗ làm được. Nó đã lương tri thật là tham-tiền, mỗi tháng mười lăm hai mươi đồng tại đã đáng gì đâu. Thăng-hầu nói nhiều chắc ai cũng hiểu, bây giờ ở đâu đâu những thứ thật dụng đều đắt gấp đôi cả ; vì thường làm chỉ ở các tỉnh là đắt đỏ, nhưng lương đồ ăn đã ở các tỉnh, cho nên bổ dân cang chỗ nang cang ngõ ấm, lại càng đắt đỏ ; không-sản-xuất rất nhiều công trình. Thường Chính-phủ nên hương lấy người làm việc đứng cổ phải thiếu thốn, mới an tâm mà làm nổi nghĩa vụ mình được. Hoặc phải ở thấy, nếu thấy ông ngày còn lo bão-hộ cho đi tiêu chi dụng trong gia đình, thì còn tâm chi mà dạy trẻ cho đến nơi đến chốn nữa. Không thay ! lương ba bọc ba đồng, chưa hết, tháng đã hết tiền, còn đâu đâu mà được nữa ; thăng nào cũng thiếu, như thế thì làm thế nào ?? Tiền hà tiện với ai, tiền cũng không có, tất phải vay công lĩnh nợ thì làm thế nào ?? Vậy Chính-phủ nên xét đến nỗi khổ thống ấy, cho tiền phụ cấp để ăn dật đỡ cần cho viên ở nhà quê cũng như ở tỉnh và tăng lương lên mỗi tháng 7 $ 50 trở lên, suốt từ giáo học thứ nhất hạng nhất cho đến phụ hiện. Về ban giáo học thì sai nầy, khoa triệt để mở điều lại còn cái cách thăng trật một khốn khổ nữa ; hạng tám lên hạng bảy phải một năm mà lắm người qua bao nhiêu năm vẫn đứng nguyên ở 8 cả. Đông một năm rồi, thường tất lấy đăng bạ được lên, ai ngờ tất cũng không, thôi lại đợi đến 14 Juillet, 14 Juillet cũng không, chán quá, nghĩ viển vông vậy. Kẻ không biết nhẫm trễ vì đâu, nếu ngày ngày mong ngóng tin mừng thăng thật mà đúng một năm phải hai năm thì chán thật, điều đó ai tính phải nên thường lấy người làm việc khó nhọc vất vả, đáng hạn thăng thưởng cho các viên ấy được mừng lòng hả dạ, tự khắc phải làm hết bổn phận. Nói rằng bên giáo-học được nghỉ nhiều nên hy thăng thưởng phải nhẫm thì thật rất không được công bình, vì những ngày nghỉ ấy bắt chẳng phải ngỉ, vì lại không phải lối tại các viên giáo học và nên xét rằng, trong những ngày làm việc các viên ấy không những phải làm việc hàng ngày ở nhà trường, đến tối về lại phải làm một phần lớn công việc nữa.

Công việc rằng nặng thay !

Thế nào là bệnh trĩ ?

Bệnh chỉ là mọc mạn trong đại chảng mà sinh ra, nên đã mắc bệnh thì đại tiện đau sốt mệt nhọc, sau khi đại-tiện lại thấy ra huyết, thường gọi là lòi rom. Ngài nào có bệnh này nên kịp chữa, để lâu có thể ăn thắng đại chảng.

Vậy xin Liệt quí lưu tâm giới thiệu cho bạn ta.

TRƯƠNG-QUẾ-LÂM
Trí khoa y-sinh
26, Phố hàng Bường, Hanoi

DELEULE & DETOUILLON
76, Phố hàng Trống, Hanoi

Quí-khách nên mua những xe-đạp thượng hạng mà giá lại rẻ không đâu bằng

XE-ĐẠP TERROT :
Thượng hảo hạng . . . . . 62 $ 00
Hạng đi đường xa B. 52 00
Hạng đi đường xa A. 50 00

XE-ĐẠP ALCYON :
Thượng hảo hạng 60 00
Hạng đi chơi. 52 00
Hạng đi đường xa. 48 00

XE-ĐẠP « DRAGON D'OR » 48 00
2036

Hiệu kim-hoàn
HOÀNG-QUANG-THIỆN
Bijoutier
CERTIFICAT D'ART DÉCORATIF
Hanoi, 91, Rue des Changeurs, Hanoi

Nhà làm đồ vàng bạc ở giữa phố hàng Bạc, chế-hiệu có bằng tốt-nghiệp về nghề chạm chữ tại trường Công-nghệ Hanoi. Kén toàn những thợ rất khéo, làm cẩn thận, vàng đúng tuổi. Các ngài chiếu-cố lại nhà sẽ, sin chắc được vừa ý, không phải lo ngại điều gì. 2033

NHÀ BA-CHUÔNG
TỨC LÀ NHÀ IN BẢO-CHẾ MONTÉS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Bệnh đi rửa, xưng đe dầy, đau đe dầy, ăn không ngon, ngủ không yên, khó tiêu. Có thể sinh ra các bệnh khác nữa.

Muốn khỏi các bệnh ấy thì nên dùng thuốc :

Elixir Tridigestif

có các chất Pancréatine, Diastase và Pepsine.

Giá mỗi chai : 1 $ 40
Có bán tại : Nhà Ba chuông, Hanoi
2032

MAO-SENG 茂
57, Rue Jean-Dupuis (Phố Mới), Hanoi
MÁY NÓI SỐ 243

Hiệu tôi mở từ năm 1889, kể được 31 năm chuyên nghề làm các thứ gạch hoa, cống, chân-song bằng xi-mo. Được nhiều giấy khen của Nhà-nước.

Hàng tốt, giá cũng hạ, vì hiệu tôi muốn mong đông khách Quí-khách có dùng, xin mở điều cố.

HẬU-THỊNH kính cáo

CUỘC THI Ô-TÔ TRUNG BẮC-KỲ
Xe Ô-tô 12 c.v. ROLLAND-PILAIN
Khởi-hành ngày 5 Juin hồi 13 giờ
tới ngày 6 Juin hồi 11 giờ 6
Đi đường cả thảy mất 22 giờ 6
Kể cả lúc qua đò, lúc đỗ, lúc lấy dầu, lấy nước
Đỗ đông mỗi giờ được 59 km.
Nhanh hơn lần trước được 3 giờ 6.
Đi nhanh như thế là nhờ về dầu Spidoléine
rất tốt, và đèn Marchal rất sáng.

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiêu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

TẬP DỊCH PHÁP-VĂN

Etoile du soir

Pâle étoile du soir, messagère lointaine,
Dont le front sort brillant des voiles du couchant.
De ton palais d'azur, au sein du firmament,
Que regardes-tu dans la plaine?
La tempête s'éloigne et les vents sont calmés.
La forêt qui frémit pleure sur la bruyère;
Le phalène doré., dans sa course légère,
Traverse les prés embaumés.
Que cherches-tu sur la terre endormie?
Mais déjà sur les monts je te vois t'abaisser;
Tu fuis en souriant, mélancolique amie,
Et ton tremblant regard est près de s'effacer.
Etoile, qui descends sur la verte colline,
Triste larme d'argent du manteau de la nuit,
Toi que regarde au loin le pâtre qui chemine,
Tandis que pas à pas son long troupeau le suit,
Etoile où t'en vas-tu dans cette nuit immense?
Cherches-tu sur la rive un lit dans les roseaux?
Où t'en vas-tu si belle, à l'heure du silence,
Tomber comme une perle au sein profond des eaux?

Alfred de Musset

La douleur humaine

Est-ce donc sans motif qu'agit la Providence?
Et crois-tu donc distrait le Dieu qui t'a frappé?
Le coup dont tu te plains t'a préservé peut-être,
Enfant, c'est par là que ton cœur s'est ouvert,
L'homme est un apprenti, la douleur est son maître,
Et nul ne se connaît tant qu'il n'a pas souffert.
C'est une dure loi, mais une loi suprême,
Vieille comme le monde et la fatalité,
Qu'il nous faut du malheur recevoir le baptême
Et qu'à ce triste prix, tout doit être acheté,
Les moissons pour mûrir ont besoin de rosée,
Pour vivre et pour sentir l'homme a besoin de pleurs
La Joie a pour symbole une plante livrée
Humide encor de pluie et couverte de fleurs

A. de Musset

Nuit de neige

La grande plaine est blanche, immobile et sans voix,
Pas un bruit, par un son, toute vie est éteinte;
Mais on entend parfois, comme une morne plainte,
Quelque chien sans abri qui hurle au coin d'un bois.
Plus de chansons dans l'air, sous nos pieds plus de chaumes.
L'hiver s'est abattu sur toute floraison;
Des abres dépouillés dressent à l'horizon
Leurs squelettes blanchis, ainsi que des fantômes.
Oh! la terrible nuit pour les petits oiseaux!
Un vent glacé frissonne et court par les allées,
Eux, n'ayant plus l'asile ombragé des berceaux,
Ils ne peuvent dormir sur leurs pattes gelées.

Guy de Maupassant

Sao buổi chiều

Ai sai sao đến chốn này?
Kìm-ô vừa xế, sao rày mọc ngay.
Lóng-lánh sáng tựa ban ngày,
Giữa giời xanh biếc, riêng cây nhìn chi?

Bảo qua, gió đã bớt đi,
Trong rừng còn tiếng lim-dim mưa rào.
Hương vàng khắp lượn bay theo,
Qua đồng thơm nức hoa treo đầu cành.

Đêm thâu, mây tỉnh, giời xanh,
Có chi nhìn xuống tìm quanh đất này?
Hỏi lâu khi đã canh chầy,
Ka trông sao đã xuống ngay đầu sườn.

Sao ơi, bạn bỗi có buồn,
Vội vàng rảo bước ở luồn mạch sâu.
Cớ sao lóng lánh ban đầu,
Bây giờ bỗng nấp nhạt màu thế kia?

Đỏi xanh bạn cũng sắp lìa,
Bạn như kẻ bạc đêm đìa giới đen.
Đồng xa mặt trời nhìn lên,
Đồng sau lặng-thặng tiếp liền một đàn.

Bạn sao lẻn khuất canh tàn?
Hay là muốn cợt giương mình chi đây?
Cớ sao ngậm mãi bọi cây?
Dang tay rắng rỡng gió mây lìa tơ,

Đi đâu lại tới cạnh bờ,
Hay là muốn lặn đáy mờ sông sâu.

Khổ-ải người đời

Anh này! ngồi lại sẻ tâm,
Cớ đâu vô cớ giới làm tội anh
Giới kia nào phải vô tình,
Bắt anh khổ não cho anh bỏ tuyền.

Phận nên thân phận hẩm nên,
Có qua khổ não mới yên thân mình
Có khổ tâm tình mới thành,
Khổ như tấm dạy, còn anh là trò

Ấy ai tự biết đâu đo,
Cũng như có khổ, có lo, có sầu
Tuy nghiệt, luật lẽ cao sâu,
Cũng tự ở trái đất nay chẳng không may»

Tội kia phải rửa mới hay,
Không qua cần khổ còn may đường nào
Người đời phú quý thanh-cao
Kể tiếng ăn đã trải bao nhiêu lần

Ấy sương tuyết mới chắc chắn
Lọ ta muốn cầm người trần phải rơi
«Vui» là cây gậy tả tơi,
Thân còn mưa nữa mới, mình thời dầy hoa.

Đêm tuyết

Đồng rộng nọ, vắng tanh trắng xóa,
Vật sinh kia vắng cả đêm thâu.
Hoa nghe tiếng xóa thêm sầu,
Của ai chó lạc ở đâu rừng hèn

Đường lối lạ, trông lên chim vắng
Thêm tiết giá, mất dặng hoa tươi
Rầy cây, trơ dựng chân giời,
Khác nào ma quỷ cảnh thời tuyết gieo

Lũ chim non, đìu hiu lạnh lẽo!
Làn gió bắc, thổi rẻo bên đường.
Ôn đêm mất chốn tựa nương,
Hai chân rét cóng, khôn đường ngả yên

Thúy-trúc-Sơn, Võ-miên-Hiên (N Đ)

Đoản-thiên tiểu-thuyết

Khổ vì con

Ở phố kia có một ông cụ tuổi độ năm sáu mươi tuổi. Cụ đã già, đầu tóc bạc cả rồi. Nhà cụ cũng khá, nhà ngói sân gạch, trâu bò, ruộng cấy; nhưng cụ làm ăn vất vả và sớm cũng hiếm hoi. Cụ sinh ra được một cậu con trai, năm nay đã hai mươi tuổi.

Trò đời ai chẳng thế, con một nhà chẳng yêu, chẳng quí. Cụ yêu quý cậu quá, đến nỗi cậu làm nhiều điều càn dại. Cậu này mặt mũi khôi ngô, trông ra ràng con nhà quan lắm.

Lúc cậu lên tám tuổi, cụ cho vào học võ lòng ở trường. Cậu học cũng siêng; ông cụ vẫn chắc cậu làm nên đỗ đạt cụ thi cụ già yếu. Cậu học trong ba tháng giời ở lớp tổ-tôn, được ít lâu cậu được lên lớp sơ-đẳng. Ở lớp này cậu học tấn tới lắm. Ông đốc thường khen cậu luôn.

Chẳng may cậu được lên lớp trung đẳng. Đến đây sự tiến bộ của cậu bị nản trở bởi anh em bạn xấu. Cậu học mỗi ngày một kém đi. Nên cậu phải học ba năm lớp ấy mới được lên lớp cao đẳng. Năm ấy đã mười lăm tuổi rồi. Nghe chừng học một ngày một chán đi.

Tai giờ thấm thoát, chẳng mấy đã đến ngày thi Sơ học Pháp-Việt rồi, cậu hình như không cần chi cả. Cứ tự nhiên như không. Học thành thời học, cuối bởi tiền lòng. Đua anh đua em, khi trốn khi ngoi. Cứ mười lần hỏ ra đến trường lại gửi giấy chữ về cho cụ xem. Cụ nhà quê cụ mách chữ tây thông biết. Cụ bảo cậu đọc. Hay cậu đọc ra đó và dịch cậu đọc ra hay. Nhưng trong tờ giấy của ông đốc không có một câu gì là khen cả. Nên lúc cậu đọc, cậu cứ đọc khác hẳn đi cụ cũng biết là thế thôi. Đến tháng ba tây cụ hỏi cho cậu có con nhà ở gần Xuân. Cậu thấy tin mừng rỡ xiết bao, lại càng tỏ ra lười biếng. Sáu cụ có bắt đầu, cụ thấy cậu đọc toàn những nốt tết trong trường cả, cứ trông như ý cụ là yêu cậu, quí con cụ mà lấy vợ cho con, nhưng người ngoài người ta chẻ thêm cụ là giết ngầm con đó, có ai bắt đâu là cụ nấu lấy.

Thi sắp đi nhưng anh nhất-định đến kỳ thi rồi; cậu ra trường-thi. Trong bọn cậu đi, không ai muốn đứng với cậu cả. Nhưng, khốn nạn thay, mặt dạn mày dầy, cậu cứ theo hoài bọn mãi.

Lúc vào thi cậu ngồi buồng cuối cùng. Hai hôm giời tối cả. Mãi đến hôm thứ ba mới thấy ra bằng những thí sinh ra rồi vào, ông là học thì thì phải. Cậu cũng được rằng tuyển thứ 12 Thật là may cho cậu quá. Phúc cậu quá. Cậu liền ra trường đánh lời cho cụ ở nhà biết. Vừng tờ thư, cụ liền thuê chiếc xe hơi đón cậu, cụ tự nghĩ rằng: chắc phen này ta có thể rửa được mặt với tổ gan. Có ngờ đâu cụ thấy cậu đỗ cuối cùng liền cậu bỏ quách. Cậu cứ đang thơ thẩn cụ hỏi cho No sao lại sót, không thấy tên thế nào. Toàn thoảng cụ chợt đi giờ cũng cho phép cậu đi theo, thành ra làm cho cậu hèm xấu xa ra mặt. Nào đâu đi, nào rượu chè, nào cờ bạc, cách gì cũng biết, ngông cuồng hay, chẳng quá, chẳng mấy đã đến tháng chín tây. Cậu lại kêu mượn gửi đơn vào thi trường bảo hộ, thì ra cậu đã quá mệt ở Hải-Dương rồi. Vợ con cậu cũng không gì cả, cụ thấy cậu đỗ đạt như thế, nên cậu bảo gì cụ cũng nghe cậu đỗ cụ cho vào trường trợ sức, nhưng khốn nạn thay tuổi cậu đã đến đâu.

Cậu đỗ cụ rằng đã vào được rồi, nên cụ cũng nghe như thế.

Đến tháng tám thì cậu gửi bức thư về nói rằng đã công thành danh toại làm thầy giáo ở Haiphong rồi, viết về xin tiền.

Thật là đến ngày nhà cụ suy đổi, cụ cũng nghe cậu như thế liền bán cái nhà đang ở cho nhà điền-chủ là ông phán Xuân lấy hai trăm đồng bạc gửi cho cậu tiêu. Cứ thế mãi, sau cậu lại lòi cụ một lần như nói đỗ rằng được đổi ra ngoài thông-phán ngoạng hàng với nhóc ga đi, cụ nào có biết đâu. cậu ở trong cũng mà cụ ở ngoài, cậu nói thế nào cụ nghe thế chứ mặt cứ trông thấy đâu.

Hai năm giời đã đi đằng, cậu về quê nhà thăm cụ. Có ở cậu bắt đường đất vay mượn rồi chắc, nên cậu mới chịu rắc ở xó nhà quê. Đến đây mà cụ vẫn còn chiều, còn nuông, vì chuyện cậu cụ chưa rõ và cậu nói đối với cụ rằng cậu được nghỉ, cụ có biết đâu. Cậu bảo thế nào cụ nghe thế.

Mấy tháng về sau, giấy các nơi gửi đến như bươm bướm đòi nợ. Đến bấy giờ thật cụ mới ngã ngửa người ra, có một ông thân thuộc của cụ gửi cho cụ một bức thư chữ ta nói sự tình của cậu.

Tuổi đã trót dâng tay vào chậm, bây giờ còn biết làm thế nào nữa. Cụ liền bán đất bán ruộng mà gỡ nợ cho cậu. Tuật phương-ngôn ta đúng lắm «Con dại cái mang» là thế. Cậu về nhà, kể thăm ông giáo, người hỏi thay gì o, nương cậu mặt dạn mày dầy có biết thẹn là gì đâu.

Thật khổ thay cho cụ!

Hồng-sơn Bồ-Tuân

Luyện tập quốc-văn

Thanh-niên có thật là tuổi sung sướng không?

Lắm người buồn, sực ngại đến tuổi thanh-niên mà không khỏi có điều ngờ. Lo sợ vì tuổi đó chính là tuổi mà ai ai cũng mơ mộng đến, tưởng tuổi đó là tuổi thanh-niên. Lúc người thường chỉ gặp người nào cũng nói những lời trung-thực, các nhà văn khuyên ta nên có sức học tập, cho có lẽ phải người xưa ta coi tuổi rất quý nên cho người ta coi như lúc ấy là lúc lòng người con đang rắng mài, vẻ lo, vẻ lự, là cái tuổi sung sướng nhất đời vậy..

Ấy thế mà trong lòng ta, ta vẫn cứ tin, nên nghi. Tin là tin ở tuổi lão thanh của các cụ đã trả bao phong sương nên việc đời đau sao hiểu hơn ta. Nghi là vì mãi đời cũng được nếm ra tại mới được nghe những câu yếm thế đầu lưỡi, tựa lụy và trái ai thôi...

Nay ta còn đang dong duổi trên con đường học tập, để lấy tài liệu mai sau này ra làm việc cho đời, thì chỉ biết ngày ngày rẽ sách ra trường cùng anh em đùi mà kinh sử. Trong trí đã vớ sẵn sau này bước chân vào xã hội làm được nhiều công nghiệp lớn tát. ích quốc lợi dân để cho nước mình, nhà mình và chính bản mình được vẻ vang sung sướng. Trong óc đã mơ màng cuộc đời tương lai tốt đẹp như thế, nhưng cái tương đó nó ẩn nấu vào trong trí nào ta thì ta cứ mong sao cho đến cái thời kỳ thành nhân mà tang bồng phỉ chí cho hồ rẫy nước mai sau.

Huống chi lấy con mắt ta học mà nhìn quanh mình thì thường thường được trông thấy bao nhiêu là cảnh vui ai đọc mắt, cảnh ấy gợi ở đời bước chân lên con đường đời. ... Nó là những lúc làm được việc gì lớn lại được quốc dân tán trợ hoan nghênh. Nào khi được buồng cái thú độc một lẽ vô nhị là cái thú êm đềm của gia đình, vợ vui, chồng chồng, con con, cái cái, đầy sân quế nẻo.. Nào khi được nhàn hạ thì chơi sông, ngắm mai, ở dài rượu, sung đen, rảo cảnh hát, ấm nhàn bè bạn nơi danh sơn thắng cảnh, thăng bè cùng bạn tác cảnh để thơ...

Còn chưa ta là một anh thư sinh, lúc nào cũng phải nghĩ đến việc học hành thi cử. Bước chân ra đến nỗ để thấy khánh nợ của «Bất nghiệp» nó lôi kéo mình lại, gian giữ, ràng buộc mãi, khiến cho thân tự do cũng phải lảng tránh. Vẫn biết rằng ta chịu khó học tập, thì ta lại được hưởng cái học thức của ta; nhưng nếu nghĩ kỹ ra thì không khỏi ngậm ngùi thương xót cho cái tuổi thanh niên của ta sau này được hưởng. Vì rằng ngày nay ta đi mà đến sách là cốt để tìm tập lấy một cái kho tài liệu nếu sau này ta cần đến ta đã học được biết được, trong khi còn ở chốn học đường. Những cái tài liệu ấy lúc thiếu thốt ta ở mấy khi dùng đến, mà chỉ đợi đến lúc tay ta đã nhúng mới chính vụ gì trong xã hội ta mới cần dùng đến luôn. Nói tóm lại ta nhận khó học, để làm nhàn ta được hưởng cái kết quả của sự sống sung sướng của ta; mà nói thế thì học thì là cái tuổi nhọc nhằn của ta vậy. Như thế, ai chẳng đáng thương xót cho cái tuổi thanh niên ta đã làm số kẻ cho cái tuổi thanh nhân được yên hưởng mọi điều sung sướng ru?

Thanh niên, thanh niên! Bấy lâu mi chịu tiếng can là mi được sung sướng, được thảnh thơi, vui vẻ, nào có ai nghĩ tới cái công trình mỗ hôi, nước mắt của mi đâu!

Bạn thanh niên nghĩ sao??

Bỉ Giang Phạm-v-Bính.

Nếu ai mắc phải bệnh thổ tả lên tỉ giang-mai, đi lỏa hay mới đi nặng hay nhẹ mà muốn được mau khỏi, không tốn tiền lại không sợ về đường sinh dục nên tìm tới thứ thuốc của hiệu D-ROC-LIEN, 16 Rue Principale à Bắc-ninh, vì hiệu ấy là một nhà chuyên-trị bằng thuốc bệnh tình đã có tiếng không ngày nào là không tiếp được giấy người khen và giành tặng ở các nơi cả.

Ở Hà-nội có gửi hiệu Kim đức giác-p. 13, phố hàng Bồ và ở Hué hiệu Phương-quang phố Paul-Bert làm đại-lý bán rồi. 3022

TAXÉOL ROGIER

Thuốc chuyên-môn rất mạnh để trị bệnh lậu. Trị các bệnh như Gonnorrhée. — Cystite. — Catarrhe vésical rất hiệu. — Là một thứ thuốc mới các ông thầy thuốc ở thuộc-địa đều khuyên dùng thuốc ấy.

Giá một lọ: 1$00

Bán tại hiệu Bào-chế

L. BLANC

31, phố Paul-Bert, Hanoi

3060

MỚI RA! MỚI RA!

MŨ TRANG LIÈGE

hiệu «SU TỬ»

Kiểu mới
Thật đẹp
Rất bền
Thật nhẹ

CAO-SU SỐNG

để làm đế giày (Semelle crêpe)

Có bán liège và dựa làm mũ

Bán buôn và bán lẻ

GIÁ RẤT RẺ HƠN MỌI NƠI

Chapellerie «HAI-CHINH», 74-76, Rue du Pont en Bois, Hanoi

3019

RẤT CÓ DANH TIẾNG!

ĐẠI-QUANG ĐẠI-DƯỢC-PHÒNG

Boulevard Tổng-Đốc Phương, N. 25 — CHOLON

DẦU THƯỢNG-HẢI N° 38

Chữa trị các chứng bịnh kể ra sau nầy:

1° — Bốn mùa cảm mạo nghẹt mũi, nhức đầu, tay chơn bỗi hỏi cảm nhằm khi độc trong uống ngoài thoa thảy đều dùng được.

2° — Trạo trực đau bụng, ăn uống không tiêu, sình bụng ợ chua, lòng nhu lửa đốt trong bụng quặn đau, tháng thử trúng hàn ngoài thoa trong uống cũng đều dùng được.

3° — Đàm lên chận nghẹn, bất tỉnh nhơn sự, hàm răng ngậm cứng, tức thì phải dùng dầu nầy mà thoa nơi phía trong mũi và thoa luôn nơi màng tang thoa dưới cổ hai bên cuống họng phải thoa cho thường thì tỉnh lại liền.

4° — Ho hen khó khè đàm lên chận nghẹt hơi thở không được thông thì phải lấy dầu nầy mà thoa nơi cuống họng và trước ngực cho thường lại phải nhiều chừng 10 giọt dầu nầy vào một chút nước sôi mà uống thì sẽ thấy hiệu-nghiệm.

5° — Đờn-bà nằm bếp mà hay xây xẩm, hoặc nhức đầu đau bụng thì phải lấy dầu nầy mà thoa hai bên màng tang, trên ngực dưới bụng rồi cũng làm theo cách nói trên đây mà uống thì thấy sự hay hoặc người có thai mà dáng thường dầu nầy thì lại càng tốt lắm.

6° — Con nít vì nhị là cái thứ ăn đêm sớm gia đình, vợ vẻ, chồng chồng, con con, cái cái, đầy sân quế nẻo.. Nào khi được nhàn hạ thì chơi sông, ngắm mai, ở dài rượu, sung đen, rảo cảnh hát, ấm nhàn bè bạn nơi danh sơn thắng cảnh, thăng bè cùng bạn tác cảnh để thơ...

Còn chưa ta là một anh thư sinh, lúc nào cũng phải nghĩ đến việc học hành thi cử. Bước chân ra đến nỗ để thấy khánh nợ của «Bất nghiệp» nó lôi kéo mình lại, gian giữ, ràng buộc mãi, khiến cho thân tự do cũng phải lảng tránh. Vẫn biết rằng ta chịu khó học tập, thì ta lại được hưởng cái học thức của ta; nhưng nếu nghĩ kỹ ra thì không khỏi ngậm ngùi thương xót cho cái tuổi thanh niên của ta sau này được hưởng. Vì rằng ngày nay ta đi mà đến sách là cốt để tìm tập lấy một cái kho tài liệu nếu sau này ta cần đến ta đã học được biết được, trong khi còn ở chốn học đường. Những cái tài liệu ấy lúc thiếu thốt ta ở mấy khi dùng đến, mà chỉ đợi đến lúc tay ta đã nhúng mới chính vụ gì trong xã hội ta mới cần dùng đến luôn. Nói tóm lại ta nhận khó học, để làm nhàn ta được hưởng cái kết quả của sự sống sung sướng của ta; mà nói thế thì học thì là cái tuổi nhọc nhằn của ta vậy. Như thế, ai chẳng đáng thương xót cho cái tuổi thanh niên ta đã làm số kẻ cho cái tuổi thanh nhân được yên hưởng mọi điều sung sướng ru?

Thanh niên, thanh niên! Bấy lâu mi chịu tiếng can là mi được sung sướng, được thảnh thơi, vui vẻ, nào có ai nghĩ tới cái công trình mỗ hôi, nước mắt của mi đâu!

Bạn thanh niên nghĩ sao??

Bỉ Giang Phạm-v-Bính.

CÁC NGÀI CÓ THỂ ĐƯỢC:

MỘT TRIỆU

HOẶC 500.000, HOẶC 200.000, HOẶC 100.000 QUAN

Muốn được một số tiền ấy, nên mua một cái vé

CRÉDIT NATIONAL 1920

Lúc mua vé tài giá 20 quan, cứ thì đóng làm 20 tháng mỗi tháng ba mươi quan. Nếp tiền tiền đầu, liền được ngay cái vé, rằng mình có quyền số-hữu, hễ vé trúng số thì được số tiền. Mình chỉ chịu khó đành dụm một tí, thật khó như không nghĩ đến, mà đã được dự số cuộc rút số, lại được cả quyền số-hữu một cái vé rồi, quí vô cùng lợi-ích.

Vé Crédit National mỗi năm làm kỳ để cuộc rút số: là 1er Janvier, 1er Février, 1er Avril, 1er Mai, 1er Juillet, 1er Août, 1er Octobre, 1er Novembre.

Mỗi lần rút số có:

1 lô	MỘT TRIỆU
1 lô	500.000 quan
2 lô	200.000 quan
3 lô	100.000 quan
6 lô	50.000 quan

Tiền rút số làm kỳ trong một năm cộng là 20 triệu quan

Như vậy rút số cũng dễ trúng làm

Muốn dự các cuộc rút số kỳ, nên gửi 20 quan cho ông chủ nhiệm nhà:

BANQUE NOUVELLE, 8 Rue Papère, MARSEILLE (France) R.C. 6576

Việc bán vé này thật như bốc hoặt ngày 23 Mars 1920, các nhà mọc nơi được số điều chắc chắn

3041

忠孝節義

Trung Hiếu Tiết Nghĩa kỳ-nữ

I.—*Song-phượng kỳ-duyên (sự-tích Chiêu-Quân cống Hồ) in lần thứ ba, có đổi lại các bức vẽ mới. Giá* 0$90

II.—*Tái-sinh-duyên (sự-tích Mạnh-lệ-Quân) Tiền-biên vẻ hậu-biên, mỗi cuốn giá* 0,90

III.—*Tục Tái-sinh-duyên, cũng chia làm hai cuốn: Tiền-biên vẻ hậu-biên, mỗi cuốn giá* 0,90

Tiền cước gởi mỗi cuốn 0$30

Thư và mandat xin gởi cho ông NGUYỄN-ĐỖ-MỤC,

Trung-Bắc-Tân-Văn, Hanoi.

3049 g

QUÀ TẾT



Kiểu dép tối tân-kiểu không bịt lấy gì tỏ lòng cảm ân các ngài, xây nay xin bỉnh kiểu tập điển-thuyết của ông Phan-chu Trinh, nếu ngài nào đã có rồi, khi gửi thư lấy hàng xin cho hỏi, xin thay hàng mấy thứ sau này: tập ý các ngài chơn. Tập viết ông Phan-bội Châu, tập Pháp-Việt đề-huề, tập Việt Nam Minh Trị, Việt-Nam Nhân-Dân, Việt-Nam Quốc Tây và tập chống tà-thuyết và đạo-luận về ông Phan-bội Châu, lo cầu thương nước của ông Nguyễn-thượng-Hiền. Nay kính

NGUYỄN-TIẾN-HÀM dit THUẬN-THÀNH
Bottier - Chapelier
7, Rue des Caisses Hanoi

3035 Kiểu dép Tết, giá trong catalogue của Bắc-hiệu bị 5 $.

GƯƠNG SOI các kiểu: chữ-nhật, bau-dục, miệng-chảnh, lục-lăng, vân vân. . . vào tủ áo, bàn rửa mặt, gương treo.
KÍNH vào «*PARE-BRISE*». Auto đủ các kiểu.
Xin viết thơ cho hiệu:
TRỊNH-XUÂN-NGHĨA, 7 Rue du Chanvre, Hanoi lấy giá.
3055

Cải-lương Hí-viện

RẠP HÁT MỚI
42, Phố Hàng Bạc Hanoi

Tối thứ sáu 2 Juillet 1926
diễn tích
TẠI MÌNH NÊN NỖI
Hát chèo cổ
Khắc tình mượn tiếng từ-bi ;
Lối qua đường để ai xi vi tình.
Cái thân dơ dáng giại hình ;
Trông ai mà chẳng thẹn mình lắm ru !

Tối thứ bảy 3 Juillet
Chèo Cải-Lương
TRẬN CƯỜI THỨ SÁU
Đại Hài-kịch
Nhan đề là : LỐI TÌNH QUANH-QUẤN
Nhời tóm
Há mình phận gái vô-duyên ;
Vì chưng chú ruột tham tiền cho nên.
Nhọ-phong thương kẻ sẵn nền ;
Lối tình quanh-quẩn dòi bên châu nhà.

Mới diễn lần này là một, buồn cười nhất là vai ông chú và vai khách.
Có bán vé từ 5 giờ chiều thứ-bảy.

Dépuratif Ribal

Thuốc tẩy huyết và tiêu độc

Thuốc này rất hiệu, rất có tiếng, nên thành ra một thứ thuốc rất quý. Dùng trị bệnh ngoài da rất hiệu.

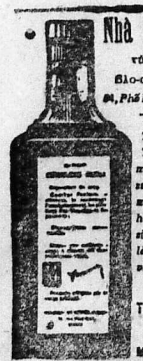
Giá tiền : **1$30**

Pommade Ribal

Làm cho đỡ đau, trừ trùng độc, làm cho lên da, dùng để trị các bệnh lở, và các bệnh ngoài da. Thuốc ấy dùng phụ vào với thuốc Dépuratif Ribal.

Giá tiền : **0$80**

BÁN TẠI HIỆU BÀO-CHẾ
L. BLANC
31, phố Paul-Bert, Hanoi
30 3



Nhà Ba-chuông

TỨC LÀ HIỆU
BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Thay huyết xấu. Trị bệnh mất máu, khí huyết suy yếu, thèm thở mỏi mệt gầy còm, hay vì kém huyết sinh ra nóng phải, làm cho hay ho nặt.

ẤY LÀ :
THUỐC NƯỚC BỔ HUYẾT MÁU BÔ 1$40

6021

TAM-TỈNH-Y-QUÁN

Phố hàng Ghế-gụ, số 16, Nam-định

Hiệu Tam tỉnh có thầy thuốc xem mạch, biết thực hư bệnh nhân, trị bệnh biết bệnh cần bệnh cần thuốc, hoàn tiền lại cho khỏi bệnh mới thôi. Chữa đủ các bệnh mới lên đủ nguy đủ trong, số sống phao còn chữa cũng được khỏi sinh khỏi tử, người giàu có lấy phải giá, người nghèo càng quá không tiền nên thuốc cũng cho, chữa các bệnh như sau này :

Đàn ông thường tinh, gi tinh, hoạt tinh. Mình tinh đương lay không đi, dần bị kinh nguyệt không điều, huyết ít, huyết đen, huyết bái, huyết thiếu. Rồi ho sinh hanh đờ, bán sản hoặc kinh thấy gia bán miền sinh ra trăm những không đi ha : có đi không nuôi, sữa chẳng đun bụng đau trên tinh kiết, ho ine, heo, đàm suyễn, thổ huyết, khạc huyết, mạc huyết, ho huyết, tí huyết, bằng huyết, phong thấp đi chứng bất toại tê bại, phá thông, giá mỗi hộp hay là chai 1 đồng.

Bon mất có lòng cậu hay ai lòng mi bản hiện chỉ chữa nên giờ thì khỏi mà mất không có sọc, mỗi mỗi 1 đồng. Trẻ con năm 7 tuổi đàm suyễn tê li mỗi chai 1 hào.

Lậu và giang mai bản-hiệu chữa Lâu và giữ sọc không tốn tiền lại sinh đặc như thường mỗi chai 1 đồng, thụt 5 hào. Cao ba lang thực tốt mỗi lọng 5 hào. Thuốc bổ sâm nhung sang bổ hoàn giá trị bao gói đều đúng được cả mỗi hộp 1 đồng

Thuốc ở 3 phiên ngài nào ăn năng ở lâu sống khỏi không vật vả đi làm được, hạng nhất 2 đồng 5 cắt, hạng 1 đồng chai còn 5 hào, gửi khách ở xa viết thơ về kể bệnh kẻo hiệu gửi thuốc tới ngay gửi cách lĩnh hiệu giao ngân, ngài gửi mandat cháuve, xin đề như sau này : M. TRẦN-ĐỨC-ĐỘ ở Nam-ĐỊNH-Y-QUÁN 5 Nam-định.

Bụi tre ấy có trên chừng mười gốc, xem bộ trước kia cũng xum-xe tươi tốt lắm, nhưng từ khi có sự xin thuốc đến giờ (từ 20 tháng tư) tai phía dưới đã thấy phát dọn sạch sách, và hoa hiên tránh nhánh đã bị chặt phá mất cả, chỉ còn có hai cây còn ngọn hai mụt măng to đương lên, và mấy cái gốc trọi. Có một gốc cắt sát đất, và vạt xuống tà-tà, dưới có mui mét lỗ trống, có dấu nước ngấm, người ta nói chỗ đó là kỳ-quái nhất, kỳ ban đêm tự 10 giờ đến 4 giờ sáng thì có nước chảy ra, dùng nước ấy tị bệnh rất là linh nghiệm. Và trong các ấy tất cả cần đến lá tre đều có nhỏ giọt xuống như mưa.

Trên bàn thờ có để một chai nước đục ngầu, thấy ai đến sáng vái thì các viên tử-tế đem ra phó, và nói rằng của họ thành tâm khẩn-nguyện mấy đêm trước mới được có bấy nhiêu, nay vị tinh hà con có bác đến xin, thì họ sẵn lòng nhường cho một vài giọt, nếu ai có nhu mấy, họ cũng xin vàng. Chẳng hay cái chai ấy có phép thần-thông biến hóa gì, mà khi nào cũng thấy có một chút, nhưng bao phát cho bao nhiêu người mà cũng không hết.

Mấy viên tử-tế thuật chuyện rằng, hiện chỗ ấy đã có trình với quan huyện Hòa-vang, quan cho phép thiết lập dân-trước, và quan truyền cho tổng lý để xét xem quả có bệnh nào hiệu-nghiệm, thì quan sẽ bẩm tỉnh xin cho lập đền thờ, để mà cứu dân độ thế.

Hiện nay gần ngã ba Cẩm-lệ, đã nổi lên hai ba cái quán bán vàng hương, có lẽ độ ít hôm nữa tại cũng nảy ra những hàng com nước quà bánh, chẳng kém chi trong chợ Cái độ nọ.

Việc Nam-kỳ

GIA-ĐỊNH

Đám đánh chém rất kịch-liệt tại chợ Bà-quẹo. — *Cớ tích* : Hồi 11 giờ 10 phút, ngày 20 juin có năm người sơ-vin (sivil) và bốn tên thổ (Cao-mên) người nào cũng to lớn vạm vỡ, mỗi đứa phục linh, đi ngang chợ Bà-quẹo (tổng Tân-sơn-nhì Gia-định) ghé vào tiệm khách-trú bán bằng vật và nước đá, của trương tộc Dương-hòa-thượng. Năm tên ấy ghé bỏ tên chệc chủ bảo năm ly nước đá. Chệc chủ tiệm là Vương-Mẫn (tên Mười) biểu em nó tên Chợ bảo năm ly nước đá cho năm người uống. Còn Vương-Mẫn ngồi nướng bánh tráng gần bên đó. Chẳng biết khi trước tên khách nầy có gây gổ chi với bọn linh chăng mà năm cậu uống nước đá xong, liền hô lên « Chém ! Chém ! » Tên thì người sơ-vin (không phải lính đe) rút dao trong mình ra em chệc Vương-Mẫn một dao nơi sọ, còn mấy tên linh thổ kia, rút cây song-hằng của đánh đập nghe rầm rầm, lớp liệng ve chai nghe rần-rần, lớp cầm chình-cải (thứ chình-cải bắc-thảo) liệng người trong tiệm. Lúc loạn lẹ, mấy tên khách trong tiệm đều tẩu mất, chỉ có tên khách ngồi nướng bánh tráng đó chạy không kịp nên bị đánh, bị đâm, bị chém, đi ! thấy mà rùng mình rồn ốc. Tuy hộ không phải là một đòng một giống với mình mặc dầu, chớ thấy cái bi-kịch như thế, lòng người đều thương xót !

Mấy người linh đánh rồi, coi bộ tự đắc lắm ; nên ra đàng đứng cầm dao chống nạnh, cầm cây mía mon ngó thiên-hạ coi không kiêng gì làng linh. Mà thật, lúc nội bọn ra đứng bên đàng, thì xầm và khách chạy la làng chới lới. Nhưng cái giống xầm nó là không hiểu gì cả, còn khách chỉ là « ăi-ô » om sòm, sing he cũng tưởng bọn xầm trăng chới tà chơi chi đó !

Tới tiệm Vương-Mẫn đến bốt linh (poste police) thì cách có một sân trường học thôi, mà bốt linh với nhà việc làng kế vách nhau nữa. Chung quanh tiệm khách Vương-Mẫn lại có phố, có tiệm, có nhà cửa đông chật. Thế mà bọn xầm không chịu chạy lại bốt mà kêu cứu, không đến làng mà tri-hô, để cho bọn linh đánh phá rầm rầm lâu quá, không ai hay biết. Thường hễa các tiệm khách-trú ở chợ nầy, nhứt là lúc ban ngày, chúng nó hay trồng đèn với nhau, la om-sòm, thoi đấm inh-ỏi. Làm cho ai cũng nhàm tai nhàm mắt, đến nay xảy ra việc như thế, ai cũng không để ý tới.

Đến khi linh hát hay, chỉ cai chef poste police và tên hếp chạy lại thấy bọn linh còn đang sầm kẻo cầm dao đứng chẩn ngẫn đó, cai bốt, hếp bốt gì không dám lại can ngăn, bắt buộc, chỉ có thổi hậu lại làng giục trống lên nhau rầm. Chừng có trống inh-ỏi, bọn linh mới dời gót đi, đi theo sau đang làng mà bông ngay vào lớp Sơn-cang. Lúc bấy giờ, thấy phó-tổng Dương-hòa-thượng là M. Mai-văn-Phải, mang súng sáng đến, coi bộ là M. Thông, hếp là M. Sậm, với hương thân là M. Lâm và cụ hương là M. Nga, đồng chạy theo truy tróc. Chạy trước thì hếp Sậm, thật là người sốt sắng và can đảm, nên cởi xe máy chạy đến đầu, nào để bọn linh ai ẩn nhận thì thôi, còn áp đánh hếp Sậm nằm dài, dựt súng mà thị coi nữa chớ. Hếp Sậm bị bịnh, lại bị mất súng hèn la lên, có thầy phó tổng và hai vị hương thân với coi bốt đến tiếp, bọn linh tính bề không xong, nên bỏ súng mà chạy riết xuống làng Tân-sơn-nhứt. Mấy ông tiếp chạy theo sau, đến làng Tân-sơn-nhứt đánh mõ lên cứu cứu. Dân làng ấy, lớp hèo, lớp cây, kéo chạy theo linh thổ nữa. Lúc có dân làng đông, bọn linh chia làm hai, một tốp 4 tên chạy đàm vào rừng, còn một tốp tên lại theo đàng Saigon mà chạy.

Nhắc lại lúc bọn linh đang đánh tên hếp Sậm mà dự súng, thì M. đội Đỗ, chef poste Phú-thọ và tên Hinh tây tăng là tên Mã, hai người đang đi tuần phòng ban mấy, vừa tới ngã ba Hòa-thạnh, thì nghe và thấy việc như vậy, nên hai người cởi xe máy cũng rượt theo bọn linh thổ. Lúc nầy đông, đội, cai, bếp, linh, có súng tây thân sẻ, dân làng có chia ba, chia bảy, tâm xong vạc nhọn, mất thông, rựa quéo, kinh càng thấy tên linh thổ chạy riêng xa xa, đến kinh Chi-hòa, thấy phó tổng chạy đánh trống đánh mõ lên, có ba bốn mươi dân ra tiếp nữa. Tới đông lắm, mà có một tên linh [illegible] vậy, đánh hắt không đặng. Bị tụi sao ? Tại tên linh chạy có cầm khí giới lại lưng nách rất to, nên không ai xáp lại gần. Đến kinh nước ròng xíp-xíp, tên linh chạy riết xuống bụi gai ó-rô trốn. Trên trời mưa lớn, nên tên linh lạnh hay sao trời đứa lên, rồi đi ngay lại đàng cái.

Chừng ấy, có tên hương tuần Chi-hòa xáp vào hỏn-chiến. Tên hương-tuần đánh một cây cào-cào, tên linh đưa tay bắt lấy, rồi trở đá lại trúng hương-tuần nhào tới. Tên linh đi ngay tới nhà bên đàng mà ngồi nghỉ, hảo chủ nhà đem nước cho nó giải lao. Rồi nói lớn rằng : « Tao nói thiệt, nếu tao không một, tao không từ đến nào cả. Bây giờ đến nào về đây bắt tao, tao giết chết. » Dân và linh đứng bao nhà đó tuôi. Nhờ có hương-quản Chi-hòa vẫn là người trước kia có đi linh, nên biết việc nhiều, liền lấy xe hơi chạy báo ông cò Gia-định. Ông cò lên đến nhà ấy, đi ngay vào chớp mặt tên linh thổ, hỏi nan rồi dẫn lên xe-hơi đi về Gia-định. Tuy một ông cò bắt rất êm-ái dễ-dàng và mau lẹ ; còn dân, linh, ra nắt sức hết hơi, cây roi, súng ống, lại bị đánh, mà không bắt được. Bắt không đặng cũng phải, vì tên linh coi bộ võ nghệ nay, nên tự đắc, không mới sợ sệt ai cả. Dân làng đông thiệt, nhưng nào phải việc của mình mà liều mình vào chỗ tử. Thế tại, kẻ liều mạng, người tiếc tiền, làm gì kẻ liều được thế hơn kẻ tiếc, đó có lẽ chi ?

Rốt đây, việc đến nay, việc bắt đặng đây, tuy ông cò Gia-định bắt, chớ công lao thì công lao của : 1 Tuần phó tổng Dương-hòa-thượng lớn hơn hết. Nhờ ngài đốc binh giục trống, bao vây, và can đảm. 2 — Cai và hếp (hếp bị đánh) hết lòng rượt theo. 3 — Hương thân Lâm và cụ hương thân Nga nữa lòng tiếp ứng. 4 — Thầy đội Đỗ và linh có dự sối súng rượt theo. 5 — Ông hương quản Chi-hòa, báo ông cò lên bắt. 6 — Sau rốt dân làng Tân-sơn-Nhì, dân làng Tân-sơn-nhứt, dân làng Chi-hòa-nhứt là tên hương tuần can đảm bị đánh đó, đều hết lòng nỗi dọ ra sức rượt theo, tên tinh thổ mới không thoát khỏi.

Còn 4 tên kia đuổi vào rừng Sơn-nhứt mất ; tên chệc bị đánh nằm nhà thương, chưa biết còn được sống ở Việt-Nam hay về Trung huê coi đánh giặc ?

L. T. T. V.

Cái ngài có muốn mặc quần áo tây rất hợp thời, kiểu cắt rất khéo thì xin mời các ngài quá bộ đến hiệu

TÔ-HỒNG-ANH

ở đường Francis Garnier, số 1 (trông ra hồ Hoàn kiếm)

May thử một vài bộ chắc các ngài không phải chê điều gì.
3060

CẢI-THƯƠ

Bộ mình vì nạn xe hơi. — Lúc 12 giờ trưa ngày 12 juin vừa rồi tên Giới cầm tay bánh xe hơi hiệu Austin sor đi với chủ của nó là M. L. X. về Bà-chiểu.

Khi xe chạy đến Ba-láng, thuộc về làng Tân-thạnh-đông thình linh tên Ng-văn-Sanh 55 tuổi bưng cái cà-răng ở trên nhà đi xuống bến, ra giữa đường bị cái xe hơi, lúc ấy chạy có ý mau, nên thằng lại không kịp, nhè cứng tên Sanh lăn ra. Lập tên chở tên Sanh ra nhà thương Cần-thơ cho quan thầy cứu cấp, nhưng ngặt vì tên Sanh bị bể ổ và bị nhiều chỗ rất hiểm nguy, quan thầy cũng hết phương cứu chữa, song xem mới không qua đặng.

Bởi vậy đến 8 giờ tối đêm đó, tên Sanh chịu không nổi nên phải tắc hơi, đành một giấc nghe thu vĩnh biệt...

Theo lời người thuật lại — nếu chẳng lầm — thì tội vợ tên Sanh hay tin như vậy rồi sẩu não vô cùng, nhào khóc một hồi, than trời không xiết kể.

Tình chẳng lẽ làm sao không thương cho đặng, nhưng mà nàng nghĩ hoặc không chừng có ai chỉ bảo rằng dầu làm ra cho đến đỗi nào thì chồng nàng cũng không còn. Lại nữa người ta thì giàu có sẵn có bạc tiền, muốn đặt trăng thay đen cũng dễ ; còn phần nàng có nghèo khổ, sức châu-chấu mong gì chống nổi cái xe.

Nghĩ vậy nên vợ tên Sanh đến nhà M. L. X. mà tỏ thật nỗi niềm, và cầu xin M. L. X. đoái thương, cho nàng chút đỉnh, được về lo tổng táng chồng nàng, còn dư được bao nhiêu, nàng sẽ lo nuôi bốn con dại.

Nghe nói M. L. X. Khi nghe các lời thảm thiết của vợ tên Sanh rồi ; người mới lấy cho vợ tên Sanh bốn trăm đồng (400$00) và hứa chịu cho thêm tiền chôn cất nữa. Nếu quả vậy thì chắc hai đàng đã làm tờ tự thuận với nhau rồi, thì có lẽ tên Gỗi, cầm tay bánh xe hơi kịr, không đến nỗi chi thiệt hại đó.

NHÀ BÀ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Muốn chữa khỏi các bệnh về đường kiều-tiện thì nên dùng thuốc

ABLENNOL

là thứ thuốc chữa bệnh lậu rất thần hiệu.

Chế toàn bằng chất : Santalol chất : Salol và chất : Oreformine

Giá 1$20 một lọ

P.HÀM,

Thứ chè tốt thời quanh năm nắng lúc nào cũng thơm ngon.

Thường làm hạng chè chỉ vào độ đầu xuân thì uống được, ít lâu thì nhạt nhẽo. Đấy là hạng chè giả lỏ cho nên gìn giữ đến thế nào cũng không tránh khỏi được sự biến-động.

NHƯ,

Muốn được hạng chè chính hiệu NINH-THÁI thời quanh năm lúc nào cũng ngon thơm. Vậy qui-khách muốn tránh sự biến-động ấy xin chọc tiếp quả bộ chiếu cố cho bản-hiệu tại Hanoi, Haiphong và Nam-định.

NINH-THÁI-HIỆU
số 10, phố hàng Ngang, Hanoi
số 112, phố Khách, Haiphong
số 75, phố hàng Trống, Nam-định

1025

SÂN-NHIÊN-ĐÀI

Tối thứ sáu 2 Juillet 1926
LƯU-BÌNH DƯƠNG LỄ
Tích chèo cổ rất hay và có luân-lý, Đào Tam đóng vai Châu-Long.
Tối thứ bảy 3 Juillet 1926
TÈ-PHỤ HÀM-OAN
Tối chủ-nhật 4 Juillet 1926
KIM-VÂN-KIỀU
(Hồi thứ nhất)
Tích chèo cổ, Đào-Tam đóng vai Thúy-Kiều.
3005

NHÀ BÀ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Trong những ngày trời nóng, thời tiết thay đổi, thường gây nên bệnh cảm.

Mắc bệnh cảm, thường sốt, ho, nhức đầu, đau ở khớp xương.

Muốn trị bệnh cảm, chỉ có một thứ thuốc, là :

Cachets du Docteur Rascol

1$60 một lọ 100 cachets

Mấy điều khuyến về cách đề-phòng bệnh đau mắt

Quan Bác-Sỹ CASAUX, hiện bây giờ làm giám-đốc Nhà thương chữa mắt ở Hanoi, khi có đại hội-đồng bàn về các chứng bệnh xứ nóng tại Saigon năm 1913, đã nói rằng xứ Đông-dương là một xứ nhiều người lòa thứ nhất.

Quan Bác-Sỹ ấy lại nói rằng phần nhiều những mục-tật ấy cũng chỉ tại các chứng đau mắt thường mà sinh ra, nếu sớm biết chữa thì không đến nỗi nào.

Mà bệnh đau mắt lại là một bệnh người Annam mắc phải không biết bao nhiêu mà kể.

Vì thế cho nên phải tìm phương ngăn-ngừa bệnh ấy, và khi mới đỏ mắt, có nhứt mắt, đã phải chữa ngay ; phải có một thứ thuốc đau mắt rất kiến hiệu là vì lẽ ấy.

Bản-hiệu đã đến tận quan danh sư, mới nói đến trên kia xin một cái đơn để chế ra một vị thuốc đã rẻ tiền mà lại kiến hiệu mà tra vào mắt không đau. Thuốc chế theo đơn ấy chính là thuốc.

COLLYRE JAUNE
selon formule du Docteur CASAUX
Hiệu bào chế CHASSAGNE
● **Lafon và Lacaze**
có bằng bào-chế đệ nhất hạng tại Đại-học-đường Paris, kỹ-nghệ
60, Rue Paul-Bert, Hanoi

Rượu bổ-đào!

TONIQUE TONKINOIS
Có tờ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG



Theo hình tự-nhiên in ra đây, chữ không như có mấy thứ thuốc về những hình lạ, làm trò-cười cho trẻ-con và người có trí khôn mà không ai có thể tin được!

Các thứ rượu nhỏ càng ngày càng thấy nhiều mãi ra, nhưng xét ra thì chỉ có thứ « Tonique Tonkinois » là có giá-trị hơn cả vì rượu ấy bao giờ làm cũng rất là cẩn-thận, đã từng được vào chỉ của quốc-vương Đại-nam và Ai-lao ban khen.

Vậy như thế, thì các ngài cũng chỉ nên dùng thứ rượu ấy và nên nhớ kỹ lấy cái dấu hiệu của thứ rượu ấy.

Rượu này đã kê-cứu theo thủy-thổ và tinh-chất người phương Đông mà chế ra, cho nên người bản-xứ già, trẻ, đều dùng được cả! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được! *Giá bán rất rẻ : 2$25 một chai lớn ; từ sáu chai giờ lên sẽ trừ hoa-hồng, tày theo nhiều ít.*

Bản-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò-chơi cho trẻ-con, lại kể những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Đã vậy giá bán lại dắt quá, mà vị-tất có được công-hiệu cho tinh-chất người bản-xứ.

Bào-chế MONTÈS
54, Phố Tràng-tiền, 54
HANOI

Xin xem kỹ các cao-bạch của bản-hiệu ở trang thứ tư kẻo nhầm.



Agents généraux en Indochine : CHARRIÈRE, DUPONDEL, BARATHIERS & Cie

GRANDS MAGASINS RÉUNIS

PHỐ PAUL-BERT. — HANOI

ĐÈN THẬP NGÀY HỘI

Đèn giấy thập ngày hội, giấy mùi, dây bằng giấy bồi, cao 19 c/m . . . . . Mỗi cái : **1** fr. 00

Đèn ban-lông, giấy mùi. Mỗi cái : 4 fr. 50, 3 fr. 00 và **2** fr. 00

Pháo thăng-thiên RUGGIERI, bằng hòm kèm.
Mỗi hom : 1.750, 1.350, 1.000, 750, 500 và **350** fr. 00

Thuốc pháo Bengale đỏ và xanh.

	Số 2	Số 1	Số 0
Mỗi cái :	**3** fr. 50	**2** fr. 50	**2** fr. 00

Pháo thả các mùi. . . . . Mỗi cái : **0** fr. 65

3005

HOÀN-CẦU TIỆN DỤNG

Các ngài đừng giầy tây, giầy ta nên dùng « cao-su tổng » « caoutchouc crêpe » đi rất nhẹ-nhàng và lại bền. Bản-hiệu mới nhận được bên Mỹ gửi sang có đủ mùi đa để đóng giầy và các thứ đa dùng để đóng yên-ngựa, hòm da, va-li, cặp sách cùng các vật-dụng bằng da.

Bản-hiệu lại mới có các kiểu giầy mới, đem ta thành ca-ta-lo để kính-tặng.

Bản-hiệu chuyên chế các nghề này đã lâu năm, các ngài chiếu-cố đến đã biết, vậy bản-hiệu lại càng gắng sức cho công-nghệ thêm tinh-xảo, cho khỏi phụ lòng chiếu-cố của các ngài. Thật vậy, bản-hiệu không dám dùng lời quảng-cáo quá-đáng viển-vông mà không vừa ý các ngài.

GIANG-THỊNH

3.009 *No 1, rue Jules-Ferry, nº 49, rue de Hà-Trang, HANOI.*

NHÀ BÀ-CHUÔNG

ĐỘC QUYỀN BÁO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Những người xanh bủng, huyết kém, nhất là con gái, những người đau mới khỏi, những người bị ngã nước mới khỏi nên dùng thuốc :

Ipionate de fer MONTÈS

Trước mỗi bữa cơm chính uống mấy dọt.

Giá tiền 0$80 3001



CỨ MỖI NGÀY lại uống MỘT VIÊN THUỐC SUỐT của ông **Lương-y DEHAUT** uống trước khi dùng cơm, thì CHẮC BỤNG KHỎE MẠNH LUÔN và ngăn ngừa các chứng bệnh nguy hiểm mới tai biến sự hay là ăn không tiêu mà sinh ra.

Thuốc bước mấy trị các chứng bệnh :

NƯỚC ĐÁI, ĂN KHÔNG TIÊU, MẮNG BAO TỬ, CHÓNG MẶT, KHÔNG THƯ THỚI.



BÁN TẠI Nhà ông Lương-y DEHAUT. 142, Faubg St-Denis Paris, cùng khắp trong mấy tiệm thuốc.

Bệnh hen

Dùng nước nóng và thuốc xông vui emploie nước và cendres suisses. **ESPIC**

24.25 một hộp. Bán tại tất cả các hàng Bào-chế và tại phố St-Lazare, số 20, Paris.

Hỏi nhận chỉ dẫn J. ESPIC ở trên điếu thuốc.

INJECTION PEYRARD D'ALGER



Thuốc thục hiệu này chế ra đã lâu rồi và hiệu-nghiệm hơn các thứ

ĐỂ TRỊ BỊNH DAU-LẬU

mới bị hay là có đã lâu rồi

Trong 232 người A-Rập dùng thuốc này thì lành bịnh hết 231 người (Ý theo lời phúc các lương-y ở Alger)

BÁN TẠI SỞ : SPÉCIALITÉS PEYRARD 46, Rue de Grenelle, PARIS và cùng các nhà thuốc có danh

RHOMNOL

Của các nhà *Laboratoire Leprince, là một thứ thuốc bổ rất mạnh, cho những người vì lao-động quá mà sưng-nhược, và những người nhọc-mệt trí-não, và thần-kinh, rất linh nghiệm.*



Thuốc viên : Mỗi ngày 3 hay 4 viên.

Tại tất cả các nhà Bào-chế và Dược-hộ đều có bán.

3000

COLLYRE JAUNE

SELON LA FORMULE DU

DOCTEUR CASAUX

DIRECTEUR DE L'INSTITUT OPHTALMOLOGIQUE
PROFESSEUR A L'ÉCOLE DE MÉDECINE DE L'INDOCHINE

THUỐC CHỮA MẮT CỦA QUAN Y-KHOA BÁC-SĨ CASAUX

Giám-đốc nhà thương chữa mắt hàng Gà, Hanoi, đã kinh-nghiệm mà chế ra để chữa cho người Annam,

Kiến-hiệu lạ thường **Không sốt**
Đỡ lâu không hỏng **Rẻ tiền**

Giá một lọ có cả ống nhỏ rọt. . . . . **0$30**

ĐỘC-QUYỀN BÁN TẠI :

PHARMACIE CHASSAGNE

59, RUE PAUL-BERT, HANOI 3002

Hiệu bào-chế J. BLANC

L. BLANC kế-nghiệp

Lập tự năm 1886, ta thường gọi là hiệu thuốc Lập-lăng ở phố Tràng-tiền (Rue Paul-Bert) số 31, Hanoi-Tonkin

Giây nói số 59

NÊN ĐẾN ĐÓ MÀ HỎI :

ENO KOLA COCA. — *Rượu bổ để cho những người ốm và dân bà ở cữ . . . . . Một litre :* **2$40**
Trước khi ăn cơm uống một cốc con.

ELIXIR HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc nước. Một chai :* **1,25**

GRANULÉ HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc hạt. Một chai :* **1,25**
Đều là thuốc trị bệnh lao, bệnh giúp và các bệnh đau phổi rất hay, người lớn tre con đều dùng được cả.

SIROP D'HÉMOGLOBINE SOLUBLE. — *Thuốc trị bệnh hao mòn xanh xao rất là thần hiệu. Mỗi lần trước khi ăn cơm uống 3 hay 4 muỗm. . . . . Một chai :* **1,25**

GOUTTES NOTAL, Circulation du Sang. — *Thuốc làm cho mạch máu chạy đều. . . . . Một chai :* **0,80**

Ai ở xa có cần hỏi gì cứ viết thơ về, bản-hiệu xin trả lời ngay
Tiền gửi hàng phần người mua phải chịu

3062

Philips

防痨里程商洋行

飛利浦電泡



白磁奶色
最新發明

Độc-quyền đại-biểu : DIETHELM & Cie

46, Avenue Clémenceau, Haiphong

TREPARSOL

Thuốc này các thầy-thuốc đều dùng. Ở các nhà-thương Đông-dương đã thí-nghiệm. Là một thứ thuốc tốt, rất công-hiệu, để thay thuốc tiêm (914).

Để trị bệnh-lị.
Bệnh giang-mai.
Bệnh sốt-rét ngã-nước.

Ống lớn 30 viên. Ống nhỏ 15 viên.

Ở các nhà Bào-chế có sách dặn bảo mọi việc về cách dùng 3051

Nhà Bán-đồ « TÂM-TÂM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

Trước khi ăn cơm

UỐNG RƯỢU

COGNAC CUSENIER

COURONNE

với nước SODA « PRIOR »

ăn rất ngon cơm.

Sau khi ăn cơm rồi, uống một cốc nhỏ rất tiêu-thực.

Trong nhà mà có một chai Cognac Cusenier Couronne để-phòng được bệnh đau-bụng và những lúc cần-cấp ban đêm.

Bán tại : L'Union Commerciale Indochinoise et Africaine Haïphong, Hanoï, Nam-định, Bến-thủy, Thái-bình, Yunnanfou, Tourane, Huế, Qui-nhơn, Nha-trang, Đồng-hới, Thu-xá, Saïgon, Pnom-Penh.

3007

Dù các ngài đau dạ dày đến thế nào mặc lòng, hễ dùng :

Thuốc bột Saint André

thì sẽ thấy kiến hiệu tức thì.

Các sự đau đớn đã tiêu tán đi, các ngài lại được khỏe mạnh như thường.

Thuốc bột Saint André

lại chữa các bệnh như là :

Sau tỳ vị, bệnh gầy, bệnh ỷ chua, vân vân...

Giá bán : 0$85 một lọ

Hỏi tại hiệu Bào-chế

CHASSAGNE

59, Rue Paul Bert, Hanoi

3008

THUỐC CHỮA BỆNH KHÔNG NGỦ VÀ NHỮNG BỆNH ĐAU THẦN-KINH CỦA ĐÀN BÀ

Cái sức khỏe của đàn bà con gái thứ nhất là do ở bộ thần-kinh. Nếu đã mắc phải bệnh không ngủ, bệnh đặt mình, bệnh suy nặng, bệnh đau lưng, bệnh thương gân, bệnh đau ngực, bệnh buồn rầu, bệnh khó thở, bệnh đau đớn, bệnh bức rức, các bệnh đó thường chuyển sang bệnh đau dạ dày, như thế thì nên uống thứ thuốc *Neurinase*. Thuốc này sẽ chữa khỏi bệnh đau thần-kinh mà bệnh ấy làm cho người ta khổ sở ở đời, nào sinh ra bệnh thương gân và các bệnh khác thuộc về thần-kinh nữa. Ở các xứ nóng mà uống thuốc *Neurinase* nầy thì ngủ được ngon giấc.



Ở các hàng bào-chế lớn đều có bán cả.

3045

Rắc thuốc bột

SUDOL

thì tức khắc tuyệt nọc

RÔM-SẢY

Lúc đang ngứa ngáy khó chịu được rắc thuốc Sudel thì thấy dễ chịu lạ thường, mà sau rôm-sảy không mọc lên được nữa.

Thuốc này quý vô cùng, mà giá lại rẻ.

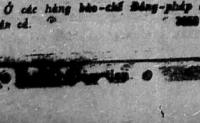
Một hộp lớn : 0$50

Bán tại hiệu Bào-chế

CHASSAGNE

Số nhà 59, phố Tràng tiền

HANOI 3003



Thuốc chữa bệnh sốt rất rộng rất thần-hiệu. Chỉ uống một lọ cũng đủ khỏi bệnh.

Ở các hàng bào-chế Đông-pháp có bán cả. 3000



BANQUE DE L'INDOCHINE

ĐÔNG-PHÁP HỐI LÝ NGÂN HÀNG

東法滙理銀行

SÁNG LẬP RA TỪ NĂM 1875

Có những chi-độ sau này chuẩn cho được hưởng-thụ đặc biệt quyền lợi : 21 Janvier 1876, 20 Février 1888, 19 Mai 1900, 6 Janvier 1920, 12 Janvier 1921, 12 Janvier 1922, 17 Janvier 1923, 10 Janvier 1924, 16 Janvier 1925, 16 Juillet 1925 và 11 Décembre 1925.

Tư bản dự định :	Francs **72.000.000**
Tư bản nộp rồi :	» **68.100.000**
Tổng cộng khoản dự-bị ngân ngày 30 Juin 1294 :	» **84.080.020**

Chánh quán tại : Paris (VIIIe), 96, Boulevard Haussmann

Chánh trị-sự :	M. A. DE MONPLANET, Hộ-bộ tổng thanh-tra hàm, Chánh chủ ngân hàng Crédit Commercial et Industriel, Chánh chủ công-ty mỏ Than Hongay (Société française des Charbonnages du Tonkin).
Phó trị-sự :	M. STANISLAS SIMON, tri-sự công-ty Điện-Việt Thiết-lộ.
Tổng chưởng nhiệm :	M. THION DE LA CHAUME, nguyên Hộ-bộ thanh tra.
	Các chi quán :
Tại Đông-Pháp :	Nam-kỳ : SAIGON.
	Trung-kỳ : TOURANE.
	Bắc-kỳ : HAIPHONG, HANOI.
	Cao-miên : PNOM-PENH, BATTAMBANG.
	Quảng-châu-loan : FORT-BAYARD.
Tại Vân-nam :	MÔNG-TỰ, VÂN-NAM-PHỦ.
Tại Tiêm-la :	BANGKOK.
Tại Anh thuộc-địa :	SINGAPORE.
Tại Trung-hoa :	BẮC-KINH, THƯỢNG-HẢI, THIÊN-TÂN, QUẢNG-ĐÔNG, HƯƠNG-CẢNG, HANKEOU.
Tại Phi-châu :	DJIBOUTI.
Tại Tân-thế-giới :	NOUMÉA.
Tại Tahiti quần-đảo :	PAPEETE.
Etablissements français de l'Inde :	PONDICHÉRY.
Điện viết tắt đề gửi điện-tín :	INDOCHINE.

THUỐC HÉMOGLOBINE BYLA



Trừ bệnh huyết suy rất mạnh

CỨNG CÁP
MẠNH MẼ
BÉO TỐT

Là thứ thuốc bổ huyết mạnh nhất

Xin hỏi cái hiệu **BYLA**

26, Avenue de l'Observatoire PARIS, (France)

Imprimerie du Trung-Bắc Tân-Văn

Le Gérant NGUYỄN-VĂN-LUẬN